LỜI CHỦ CHĂN

Vĩnh Long ngày 25.8.2017

Kính Gửi: Quý Cha
Quý Tu sĩ nam nữ
Và tất cả anh chị em Gp. Vĩnh Long

V/v GIA ĐÌNH THAM GIA PHÁT TRIỂN XÃ HỘI

Thưa anh chị em, theo Tông Huấn Niềm Vui của Tình Yêu (*Amoris Laetitia*) và Gợi ý Mục vụ của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, trong Giáo Phận Vĩnh Long, gợi ý mục vụ lần IX sẽ nói về: Gia đình tham gia phát triển xã hội.

Thực trạng xã hội hôm nay: "*Ngày nay chủ nghĩa cá nhân đôi khi dẫn ta đến lối sống khép kín trong sự an toàn của một tổ ấm bé nhỏ và cảm thấy tha nhân như một phiền toái nguy hiểm. Thế nhưng, sự cô lập này không đem lại niềm an bình và hạnh phúc, mà khép kín con tim của gia đình và làm cho gia đình mất đi tầm nhìn rộng lớn của cuộc sống*" (*Amoris Laetitia* 187).

Thật vậy, do những sinh hoạt khác nhau trong xã hội, dần dần các gia đình ngày hôm nay trở thành một thực tại đóng kín, cá nhân hóa, chỉ biết những người trong gia đình, biết hoàn cảnh gia đình mà thôi không quan tâm đến thân phận của những người khác, không quan tâm đến những chiều hướng phát triển xã hội về nhiều mặt khác nhau: giáo dục, y tế, khoa học, tôn giáo….Như vậy, có thể nói là đi sai với tinh

thần của *Amoris Laetitia* 187 "*Gia đình nhỏ không nên cô lập mình khỏi gia đình mở rộng, nơi có cha mẹ, chú bác, cô dì, anh chị em họ và cả người láng giềng*". Câu nói của *Amoris Laetitiae* 187 "*Trong gia đình rộng lớn ấy, có thể có những ai đó cần được giúp đỡ hoặc ít là cần đồng hành và cần nhận được những cử chỉ yêu thương, hoặc có thể có những người đang chịu nhiều đau khổ cần được ủi an*", thật phù hợp với lời Chúa dạy trong Phúc âm Mt 25, 31-46 "Vì Xưa Ta đói".

Trong gợi ý nầy về "Gia đình tham gia phát triển xã hội", chúng ta chỉ muốn dừng lại nơi sự giúp đỡ cụ thể hơn, nên không bàn đến những chiều kích xã hội khác.

Tin Mừng tóm tắt những gì chúng ta đã thấy và nghe nói về Chúa Giêsu. Người đã làm cho "*Người mù xem thấy, kẻ què được đi, người cùi được sạch, kẻ điếc được nghe, người chết sống lại, kẻ nghèo được nghe Tin Mừng*" (Mat. 11, 5). Và Chúa Giêsu là người của những người bị gạt ra ngoài lề xã hội, người bị bệnh, bị khinh thường, bị lãng quên. Chúa Giêsu hiện diện nơi những người như thế bởi vì Người yêu thương họ, bởi vì Người không thể chịu đựng nỗi khốn khổ của họ. Người không thể nói về một hạnh phúc tương lai siêu thực được.

Chúa Giêsu cảnh báo chúng ta rằng chúng ta sẽ bị phán xử không phải chỉ trên sức mạnh của đức tin, sự nhiệt tình của lời cầu nguyện hoặc chiều sâu của đời sống tinh thần của chúng ta, mà còn trên những cử chỉ đối xử của chúng ta với người khác: bánh cho kẻ đói, nước cho người khát, thăm viếng tù nhân ...

Điều Chúa Giêsu muốn dạy là làm thế nào cho con người thoát khỏi cảnh áp bức bất công của xã hội, chớ không phải nói về Thiên Chúa cho những người đang bị áp bức, vì họ không thể nghe được khi bị những áp lực từ bên ngoài lẫn bên trong như thế.

Là một Kitô hữu, là môn đệ của Chúa Giêsu, do đó, chúng ta tiếp tục nhiệm vụ của Chúa theo tinh thần, tâm tính, hơi thở của Người. Chúng ta đi ra khỏi gia đình nhỏ để đến với gia đình lớn là xã hội, chúng ta đến ở với những người mà quyền của họ không được công nhận.

Làm được như thế chúng ta cũng có thể góp một phần nào về việc phát triển xã hội vừa vật chất lẫn tinh thần; Bởi vì, khi con người không còn đói khát thể xác, không bị tù đày áp bức, thì con người sẽ sống thoải mái hơn về tinh thần.

Trên đây là những lời vắn tắt về một khía cạnh của Gia đình tham gia phát triển xã hội. Cầu xin Chúa ban ơn giúp sức cho tất cả các gia đình Kitô giáo chúng ta sống cuộc sống cởi mở và biết chia sẻ trong một gia đình rộng lớn đúng luật Chúa và luật Giáo Hội của Chúa qui định, để nhờ đó gia đình mới đủ khả năng trở thành một Hội thánh nhỏ tại thế giữa lòng xã hội hiện đại ngày nay.

+ Phêrô Huỳnh Văn Hai
Giám Mục Gp. Vĩnh Long

Tháng 9/2017

GẶP GỠ IX: TRONG XÃ HỘI

"Tôi muốn có một Giáo hội bị bầm dập, thương tích và vấy bẩn vì ở ngoài đường, còn hơn một Giáo hội bệnh hoạn kín cổng và an nhàn bám víu vào sự an toàn riêng của mình" (Evangelii Gaudium 49).

Mục đích:

Giúp đôi bạn hiểu việc lựa chọn hôn nhân có một giá trị xã hội và đồng thời học biết quý trọng mối quan hệ xây dựng với các định chế và tổ chức xã hội hầu mở ra sống liên đới với mọi người.

Cầu nguyện và lắng nghe Lời Chúa:

Lời dẫn:

Gia đình, được khai sinh với hôn nhân, là "hạt nhân tự nhiên và cơ bản của xã hội con người". Bởi thế, xã hội và nhà nước phải bảo vệ gia đình và tạo ra những điều kiện để gia đình có thể phát triển trọn vẹn và hoàn tất các nhiệm vụ của mình.

Đàng khác cũng vì thế, cả anh chị nữa, trong khi cố vượt qua một cái nhìn hạn hẹp xem gia đình chỉ là thế giới "riêng tư", anh chị phải khám phá lại vai trò và nhiệm vụ xã hội của gia đình. Quả thật, ngay cả gia đình của anh chị cũng sẽ có thể và phải đóng góp cho sự phát triển xã hội, không chỉ bằng cách sống yêu thương cụ thể, cởi mở với sự sống và giáo dục con cái

trong nhà, mà còn qua thực hành cởi mở tiếp đón khách lạ và sống liên đới, và cùng với các gia đình khác, gia đình anh chị hãy góp phần chủ động để có một chính sách về gia đình tốt hơn.

Lời Chúa: trong Tin Mừng theo thánh Matthêu

Khi Con Người đến trong vinh quang của Người, có tất cả các thiên sứ theo hầu, bấy giờ Người sẽ ngự lên ngai vinh hiển của Người. Các dân thiên hạ sẽ được tập hợp trước mặt Người, và Người sẽ tách biệt họ với nhau, như mục tử tách biệt chiên với dê. Người sẽ cho chiên đứng bên phải Người, còn dê ở bên trái. Bấy giờ Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên phải rằng: "Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa. Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu, các ngươi đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các ngươi đến hỏi han". Bấy giờ những người công chính sẽ thưa rằng: "Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói mà cho ăn, khát mà cho uống; có bao giờ đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà cho mặc? Có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đau yếu hoặc ngồi tù, mà đến hỏi han đâu?" Đức Vua sẽ đáp lại rằng: "Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy" (Mt 25,31-40).

Tất cả: Lạy Chúa, xin cho gia đình chúng con trở nên hiếu khách và biết tiếp rước mọi người, để loan báo cho thế giới về tình phụ tử của Thiên Chúa, tình mẫu tử của Hội thánh. Xin

cho chúng con biết mở lòng ra với những người nghèo khổ nhất để họ cảm nghiệm được tình thương của Ngài. Xin cho chúng con biết lưu tâm đến các đôi vợ chồng đang gặp khó khăn. Cho chúng con dấn thân làm thay đổi hoàn cảnh xã hội bất cập qua việc làm phục vụ cho công lý và bác ái. Amen.

Câu hỏi giúp suy tư:

– Theo anh chị nghĩ, gia đình và xã hội có mối tương quan như thế nào?

– Cho rằng hôn nhân là chuyện riêng tư và nghĩ rằng xã hội chỉ như là một thứ sở dịch vụ cung ứng an sinh, có đúng hay không?

– Anh chị có biết những hậu quả dân sự của cuộc hôn nhân mà anh chị đang chuẩn bị cử hành hay không?

Suy tư:

Hoàn cảnh hiện nay

Trong nền văn minh kỹ nghệ hiện nay dường như người ta không còn thấy tỏ hiện bao nhiêu ý thức về vai trò xã hội của gia đình nữa. Đàng khác, tình trạng bất ổn phổ biến với bao hình thái bệnh hoạn của các gia đình lại quay lại tác động lên xã hội. Bởi thế, đôi bạn đính hôn nghĩ về gia đình tương lai của mình thường dễ nhìn gia đình như một thực tại đóng kín và thờ ơ với mọi nhiệm vụ xã hội. Hậu quả là họ rất ít ý thức về trách nhiệm xã hội vốn cũng là đặc trưng của nhiều gia đình Kitô hữu. Đồng thời, khi nghĩ đến gia đình tương lai của mình, một

số người dễ nghĩ đến nó với một thái độ tự vệ trước xã hội và các guồng máy xã hội hiện nay.

"Ngày nay chủ nghĩa cá nhân đôi khi dẫn ta đến lối sống khép kín trong sự an toàn của một tổ ấm bé nhỏ và cảm thấy tha nhân như một phiền toái nguy hiểm. Thế nhưng, sự cô lập này không đem lại niềm an bình và hạnh phúc, mà khép kín con tim của gia đình và làm cho gia đình mất đi tầm nhìn rộng lớn của cuộc sống" (Amoris Laetitia 187)

Hôn nhân trong xã hội

Khi hai người kết hôn một thực tại mới được sinh ra: hai người không còn là hai nữa nhưng đã trở thành một xương một thịt (cf. St 2,24). Trên bình diện xã hội, thực tại mới này có một cấu hình chính xác của nó: đó là các "đôi vợ chồng", các "cặp phối ngẫu". Khi kết hôn dân sự, trước khi ký giấy hôn thú, đôi bạn sắp cưới cũng thường được người chủ lễ nhắc nhở về đặc tính xã hội này của chọn lựa của họ (cf. điều 1-5 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014 nước CHXHCN VN). Chiều kích xã hội này của đôi hôn phối liên hệ đến toàn thể gia đình sinh ra từ cuộc hôn nhân. Thật vậy, gia đình có những mối dây liên kết sống động và hữu cơ với xã hội, bởi lẽ cũng chính hành động tạo dựng của Thiên Chúa, Đấng vốn "đã thiết lập hôn nhân như là khởi nguyên và nền tảng của xã hội loài người", đã đóng ấn trong mỗi gia đình "sứ mạng làm tế bào đầu tiên và sống động của xã hội" (FC 42) . Quả thật, gia đình sinh hạ các thành viên mới; hình thành nên nhân cách của chúng; chuyển giao các giá trị cốt yếu của cộng đồng xã hội dân sự, như là phẩm giá của nhân vị, sự tin tưởng lẫn nhau, sử dụng tự do đúng đắn, đối thoại, tình liên đới, vâng phục quyền bính.

Chính bởi là nền móng xã hội đó, mà gia đình có một nhiệm vụ xã hội tự bản sắc là độc đáo, không thể thay thế và bất khả chuyển nhượng. Như thế,

"Vì bản chất và ơn gọi của nó, thay vì đóng khung trên chính mình, gia đình rộng mở đến những gia đình khác và mở ra với xã hội, và chu toàn vai trò xã hội của mình" (FC 42)

Gia đình Kitô hữu trong xã hội

Ngoài ra, đối với gia đình Kitô hữu, còn có những lý do khác để lý giải và đòi hỏi gia đình phải dấn thân vào xã hội và cho xã hội. Lý do thứ nhất là, bí tích hôn phối, khi đảm nhận trọn vẹn thực tại nhân linh là tình yêu phu thê, làm cho các bậc vợ chồng và cha mẹ Kitô hữu có khả năng và thúc đẩy họ sống ơn gọi Kitô hữu giáo dân ở giữa đời của họ, và như thế thúc đẩy họ "tìm kiếm Nước Thiên Chúa bằng cách dấn thân vào các việc trần thế và xếp đặt chúng theo ý Thiên Chúa" (Lumen Gentium 31). Từ tính cách trần thế đặc thù của ơn gọi Kitô hữu giáo dân đó, gia đình thấy phải đảm nhận nhiệm vụ xã hội và chính trị như một khía cạnh không thể bỏ qua của ơn gọi Kitô hữu giáo dân của mình. Một lý do khác là, gia đình Kitô hữu với tư cách là "Hội thánh tại gia" hay là "Hội thánh thu nhỏ", được kêu gọi, như "Hội thánh lớn", phục vụ xã hội để giúp xã hội thể hiện chính mình như là nền văn minh tình thương.

Nội dung đặc biệt và những cách thức cơ bản của nhiệm vụ xã hội của gia đình

Người ta có thể tập hợp nhiệm vụ xã hội của gia đình lại quanh ba lãnh vực hay mức độ sau đây: phạm vi bao quanh chính đời sống gia đình; sống tình liên đới; can thiệp trong lãnh vực chính trị xã hội.

Điều đầu tiên qua đó gia đình đóng góp phần mình cho xã hội và cho sự phát triển xã hội là tình thương, được sống dưới nhãn hiệu "cho không biếu không" nghĩa là một tình yêu thương vô cầu! Tình thương ấy được học sống từ trong gia đình, thể hiện cụ thể qua lối sống biết "nhẫn nhục, nhân hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc, không khiếm nhã, quảng đại, không nóng giận, không nuôi hận thù, dung thứ, biết vui với người khác, tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả" (1Cr 13,4-7; cf. AL 90-119). Đây là một tiềm lực rất to lớn của gia đình, vừa như là một lời tố giác xã hội muốn xây dựng chủ yếu (nếu không muốn nói là duy chỉ) dựa trên tương quan nhắm đến hiệu năng và thực dụng, vừa như một lực thúc đẩy nhân bản hóa và nhân vị hóa chính xã hội.

Điều đặc biệt thứ hai gia đình phục vụ cho xã hội là: sinh hạ những công dân mới. Sinh sản và giáo dục con cái, vốn là hoa quả và là dấu chỉ của tình yêu vợ chồng, là điều kiện thiết yếu và nhân tố đệ nhất của sự tồn tại và phát triển của xã hội. Nhưng có điều còn sâu xa hơn thế nữa, việc sinh sản của con người là một cuộc sinh hạ con người, một hành vi nhân bản đích thật bởi lẽ đó là một hành động "trao hiến sự sống". Nói cách khác, gia đình phục vụ xã hội qua việc truyền sinh, theo nghĩa là thông truyền thực tại nhân vị sâu xa chứ không chỉ thuần túy là một sự kiện sinh học. Đây quả thực là một hành động dâng hiến, vốn là hoa quả và dấu chỉ của tình yêu liên vị

(giữa người với người) và trọn vẹn của hai vợ chồng. Cũng nên quan tâm đến những khía cạnh khác của chiều kích xã hội của việc truyền sinh, chẳng hạn như giá trị xã hội nội tại của (đạo lý của Hội thánh về) việc làm cha làm mẹ có trách nhiệm. Đây là một giá trị đã có mặt sẵn rồi từ trong nội dung của việc sinh sản có trách nhiệm. Thật vậy, sinh sản có trách nhiệm không hề được hiểu chỉ theo một chiều, theo nghĩa kiểm soát việc "sinh đẻ" (tức là chỉ nhằm hạn chế sinh sản), nhưng theo hai chiều, nghĩa là còn cởi mở đón nhận quảng đại sự sống mới. Và với quyết định này, đôi bạn còn phải biết đến các nghĩa vụ đối với xã hội. Còn về các phương thế để thực hiện việc truyền sinh có trách nhiệm, quan điểm của Hội thánh (vốn từ chối quyết liệt và coi phá thai, triệt sản, chống thụ thai là những hành vi bất hợp pháp nghiêm trọng) có một ý nghĩa xã hội rất lớn. Hội thánh chối bỏ mọi não trạng chống lại sự sống vì rốt cuộc đó không gì khác hơn là một cuộc tự sát tiềm ẩn của xã hội. Nếu nhìn vào con người chủ thể chịu trách nhiệm truyền sinh, ta sẽ thấy rằng Hội thánh muốn cứu lấy một lối đường đúng đắn cho các mối quan hệ trong xã hội qua việc bảo vệ quyền của đôi vợ chồng tự quyết định về số con sinh ra, chống lại mọi can thiệp phi lý.

"Mỗi đứa trẻ có quyền được hưởng tình yêu của một người mẹ và một người cha, cả hai tình yêu này đều cần thiết cho trẻ để được trưởng thành toàn diện và hài hòa. Như các Giám mục Úc châu đã khẳng định, cả hai "đóng góp, mỗi người một cách khác nhau, cho sự tăng trưởng của trẻ. Tôn trọng phẩm giá của một đứa trẻ có nghĩa là khẳng định nhu cầu và quyền tự nhiên của nó là có một người mẹ và một người cha"[1]. Vấn đề không chỉ là tình yêu của người cha và của người mẹ xét cách riêng rẽ, mà còn là tình yêu của họ dành cho nhau, vốn được

coi như nguồn mạch của chính sự hiện hữu, như tổ ấm tiếp nhận và như nền tảng của gia đình" (AL 172).

Một điều đặc biệt thứ ba của chiều kích xã hội của gia đình liên hệ đến giáo dục. Mọi nền giáo dục, quả thực, bởi bản tính của nó, đều có mục đích hàng đầu là làm tăng trưởng tự do và trách nhiệm. Đó là những tiền đề thiết yếu để con người có thể đảm nhận các nhiệm vụ của mình trong xã hội. Hơn nữa, giáo dục có nghĩa là thông truyền một số các giá trị cơ bản như tự do thực sự trước các sức mạnh của cải vật chất, sự kính trọng tha nhân, nhạy cảm với công lý, thái độ tiếp đón chân thành, tinh thần đối thoại, sẵn sàng phục vụ quảng đại vô vị lợi, sự liên đới sâu xa với người nghèo khổ... Chỉ những giá trị này mới có thể làm tăng trưởng những con người đích thực, công chính tạo nên kho tàng quý giá nhất và là bảo đảm đích thật nhất cho mọi xã hội.

Kế đến, việc gia đình phục vụ cho xã hội còn vượt quá những công trình nội bộ gia đình và thực thi qua những liên đới cụ thể. Những sự liên đới này diễn đạt qua những cách thức và nhiều hình thức phục vụ khác nhau của gia đình cho các gia đình khác, bắt đầu từ những gì trong đời thường nhất và bình thường nhất hằng ngày, ở những việc làm nhỏ bé và khiêm tốn hằng ngày "đặc biệt ưu tiên cho người nghèo, trẻ em mồ côi, những người khuyết tật, những người bệnh hoạn, người già yếu, những người đang sầu buồn đau khổ, những người đang sống trong hoài nghi, trong cô đơn hay bị bỏ rơi và những người nghiện ngập hoặc không có gia đình".

Một lãnh vực cuối cùng trong đó gia đình được mời gọi thực thi trách nhiệm là dấn thân trực tiếp vào các việc xã hội và chính trị. Giáo huấn của Thánh Gioan Phaolô II nói rõ:

"Vai trò xã hội của gia đình còn được mời gọi diễn tả dưới hình thức, can thiệp chính trị: chính các gia đình là những kẻ đầu tiên phải làm sao để các luật lệ và cơ chế của nhà nước không những đừng làm tổn thương các quyền lợi và bổn phận của gia đình, nhưng còn nâng đỡ và bảo vệ chúng một cách tích cực. Về điểm này, gia đình cần có một ý thức càng lúc càng mạnh mẽ rằng, mình là những người đi đầu của điều gọi là "chính sách gia đình", và mình phải lãnh lấy trách nhiệm biến đổi xã hội; nếu không chính gia đình sẽ là nạn nhân đầu tiên của những điều xấu vì đã thụ động và lãnh đạm đứng nhìn" (FC 44)

Cũng cần nhắc đến tầm quan trọng của các hiệp hội hay phong trào gia đình trong vai trò xã hội của gia đình:

"Vai trò của những hiệp hội này là làm dấy lên nơi các tín hữu một ý thức bén nhạy về sự liên đới, là tạo điều kiện thuận lợi cho một nếp sống được gợi hứng do Tin Mừng và do đức tin của Hội Thánh, là đào tạo cho lương tâm của mọi người biết theo giá trị Kitô giáo chứ không theo các tiêu chuẩn của ý kiến đám đông, là khuyến khích các công cuộc bác ái đang hướng về việc giúp đỡ lẫn nhau hay hướng về người khác với một tinh thần cởi mở có sức làm cho các gia đình Kitô hữu trở thành thật sự là nguồn sáng đích thực và là men lành mạnh cho các gia đình khác" (FC 72).

Thảo luận theo nhóm:

– Phản ứng tức thời của chúng ta như thế nào trước điều được nghe?

– Đâu là những đóng góp cụ thể và hữu hiệu mà một gia đình có thể mang lại trong lãnh vực xã hội và chính trị?

– Chỗ nào trong đời sống gia đình có thể góp phần sống tình liên đới với người khác?

– Anh chị có ý kiến gì về việc nhận con nuôi hay nhận ủy thác nuôi con trẻ?

---

[1] HĐGM Úc Châu Thư mục vụ Don't Mess with Marriage (24.11.2015), 11.Văn phòng HĐGMVN

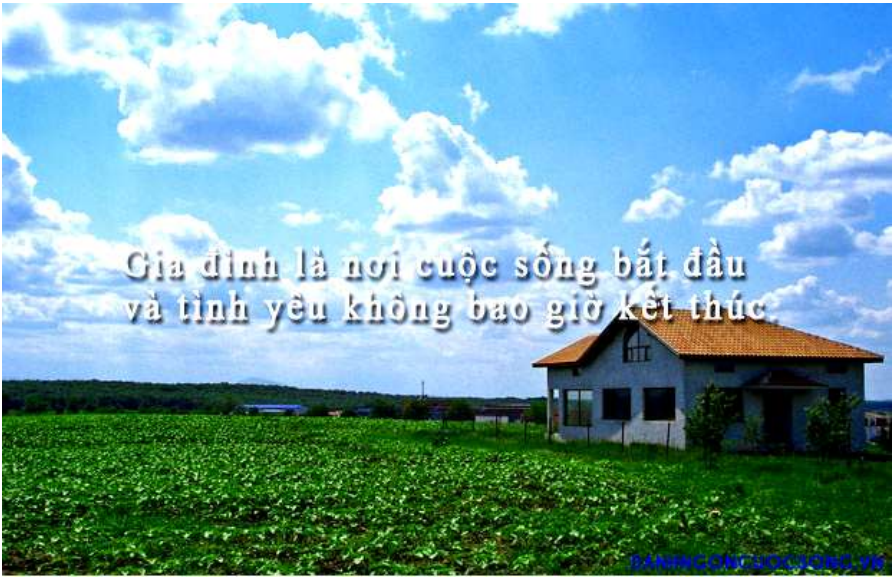

LỜI NGUYỆN CHUNG

Kêu mời: Anh chị em thân mến, vì gia đình là tế bào của xã hội, là thành phần xã hội, nên gia đình phải tham gia phát triển xã hội. Mỗi gia đình phát triển toàn diện thì xã hội phát triển tốt, hướng tới Nước Trời. Chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện:

1. *Chúa phán: "Các con hãy đi và làm cho muôn dân nên môn đệ Thầy"*. Chúng ta cầu nguyện cho các thành phần gia đình ý thức trách nhiệm đối với xã hội, là phải dùng mọi khả năng mình làm cho xã hội trở nên môn đệ Chúa Kitô.

2. *Chúa phán: "Các con là muối cho đời, là ánh sáng cho trần gian"*. Chúng ta cầu nguyện cho mỗi thành phần trong gia đình, biết yêu thương phục vụ nhau, nêu gương sáng cho mọi người cùng tham gia phát triển xã hội được nên thánh.

3. *Chúa phán: "Này Thầy sai các con đi như chiên ở giữa bầy sói"*. Chúng ta cầu nguyện cho các gia đình Kitô-hữu được đầm ấm hạnh phúc, cùng tham gia phát triển xã hội, và làm cho xã hội trần thế cùng được hạnh phúc.

4. *Chúa phán: "Điều mà các con nghe rỉ tai, hãy nói lại trên mái nhà"*. Chúng ta cầu nguyện cho các gia đình trong họ đạo chúng ta, biết dùng các bổn phận gia đình mà nói về tình thương Thiên Chúa cho xã hội trần gian.

Kết thúc: Lạy Chúa, Chúa muốn cho xã hội được phát triển toàn diện và nên thánh. Xin ban Thánh Thần giúp các gia đình Kitô-giáo, biết đóng góp phần mình vào việc phát triển xã hội, cho ngày sau đặng lên thiên đàng. Chúng con cầu xin…Amen.

Lm. Phêrô Nguyễn Văn Hiền

GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Thiên Chúa đã tạo dựng nên nhân loại từ không mà có, trong đó Thiên Chúa dựng nên con người giống hình ảnh Người và ban cho họ quyền cai quản trên tất cả những gì Người đã dựng nên. Như thế, nguyên tổ Adam và E-và, là khởi nguyên cho một đời sống nhân loại đầu tiên và làm nên một xã hội nguyên thủy, trong đó chính Thiên Chúa ra lề luật và phân nhiệm vụ cho cộng đồng nhân loại đầu tiên này. Thật vậy, tự bản tính thâm sâu của mình, con người là một hữu thể có xã hội tính và nếu không tương quan với tha nhân, con người không thể sống cũng như không thể phát triển các phẩm chất của mình được.

Công Đồng Vaticanô II đã nói về sự liên hệ giữa gia đình và xã hội như sau: *"Gia đình trở thành nền tảng của xã hội, vì là nơi nhiều thế hệ gặp gỡ và giúp nhau nên khôn ngoan đầy đủ hơn, cũng như giúp nhau hòa hợp những quyền lợi cá nhân với những đòi hỏi khác của cuộc sống xã hội"* (MV 52). Gia đình là nền tảng xã hội. Gọi như thế rất đúng, vì về số lượng thì xã hội là sự tập họp của nhiều gia đình, còn về phẩm chất thì xã hội là tấm gương phản ánh đời sống của các gia đình liên hệ. Gia đình và xã hội có ảnh hưởng hỗ tương. Các gia đình tốt sẽ đặt nền tảng cho một xã hội tốt. Một xã hội tốt sẽ giúp các gia đình tốt hơn nhờ luật lệ, tập quán tốt, bầu khí lành mạnh.

Vì là nền tảng xã hội, gia đình phải là *"trường học đầu tiên dạy các đức tính xã hội cần thiết cho mọi đoàn thể"* (GD 3). Cha mẹ trở nên thầy dạy cho con cái về đời sống xã hội:

– *Yêu và tôn trọng sự thật*: trong tư tưởng, lời nói và hành động. Sự thật về mình, về tha nhân, về tập thể.

– *Giữ công bình*: công bình giữa anh chị em trong gia đình, với các bạn đồng tuổi. Công bình đối với danh tiếng, của cải và bản thân của mọi người cũng như của xã hội. Công bình trong sự đóng góp, trao đổi và phân phối. Tôn trọng tài sản chung xã hội, không tham ô nhũng lạm.

– *Lòng yêu thương*: yêu người thân cận, người đồng hương, đồng bào, yêu đất nước quê hương và sẵn sàng chu toàn nghĩa vụ chính đáng của người công dân. Thư chung Đại Hội Giám Mục Việt Nam năm 1980 viết: *"Các nỗ lực để xây dựng gia đình công giáo theo tinh thần Phúc Âm phải đồng thời làm phát triển nơi anh chị em và con cái những đức tính của người công dân tốt, nhất là ý thức về chân lý và công bình và tinh thần sẵn sàng phục vụ lợi ích của tổ quốc"* (số 12).

– *Yêu quý tự do*: không để mình nô lệ, nhất là nô lệ tính xấu, đam mê dục vọng, của cải tiền bạc, quyền lực…

Ngoài ra gia đình còn là men là muối trong cuộc sống trần thế bằng cách sống trọn vẹn mầu nhiệm Nhập Thể của Đức Kitô, hòa mình và hiệp thông với mọi người, đồng hành và chia sẻ trách nhiệm, xây đắp những hoài bão với người đương thời trong xã hội mình đang sống. Đặc biệt là biết dùng lời nói,

chứng tá đời sống, ảnh hưởng nghề nghiệp, để đem những giá trị Tin Mừng vào cuộc sống và môi trường sinh hoạt, để xây dựng trật tự trần thế theo thánh ý Chúa. Hãy luôn nhớ mình là men trong bột, là muối cho đời, là ánh sáng cho thế gian.

Hơn thế nữa, Gia đình phải nên thánh trong môi trường xã hội mình sống. Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế giới năm 1987 đã khẳng định điều đó: *"Người giáo dân phải tự thánh hóa bản thân trong cuộc sống hàng ngày, nghề nghiệp và xã hội. Để có thể đáp ứng được ơn gọi, người giáo dân phải coi cuộc sống hàng ngày của họ như một cơ hội để kết hợp với Thiên Chúa và chu toàn thánh ý Người; đồng thời coi đó là cơ hội phục vụ người khác, bằng cách đưa họ về hiệp thông với Thiên Chúa trong Đức Kitô".* Do đó gia đình cần phải sống thánh giữa xã hội bằng cách:

- Loại trừ những tật xấu xã hội, như: cờ bạc, rượu chè, hút xách, dâm bôn…hầu làm cho bầu khí xã hội được lành mạnh.

- Cổ võ một nếp sống công bằng trên mọi bình diện, bằng việc tôn trọng của cải, quyền tư hữu, sự sống, quyền lợi, phẩm giá, danh dự của người khác, nhất là những người nghèo, những người bị áp bức.

- Cổ vũ sự bình đẳng, tình liên đới, đoàn kết, tương thân tương ái giữa mọi người.

- Bênh vực và phát huy những giá trị tinh thần và luân lý, như: sự thật, công bằng, tự do, tình yêu. Bảo vệ

Vậy, muốn có một xã hội phát triển lành mạnh cần phải canh tân gia đình. Muốn có một cộng đồng nhân loại sống yêu thương, công bằng, bác ái, thì trước tiên cần phải có một gia đình tốt .

Từ đó, ta thấy được tầm quan trọng và điều cốt lõi khởi đi từ gia đình, là tế bào nguyên thủy và khởi đầu cho một xã hội. Chính vì vậy, gia đình là tổ ấm của mỗi cá nhân, là cầu nối giữa cá nhân và xã hội, là nơi trung chuyển mọi thông tin từ cá nhân đến xã hội và từ xã hội đến cá nhân. Với tính cách là "tế bào xã hội", gia đình có tác động to lớn đến sự phát triển của xã hội. Gia đình tốt thì xã hội tốt. Do đó, cả thế giới được coi là một đại gia đình trong mối tương giao liên đới với nhau, nên mới có câu *"tứ hải giai huynh đệ"*. Thật vậy, tự bản chất mối tương quan liên hợp được xây dựng trên nền tảng tình yêu, vì thế nó sẽ có hai mặt tích cực và tiêu cực. Nếu mối tương quan dược đặt trên nền tảng tình yêu sẽ đem lại ấm no, hòa bình, hạnh phúc. Và ngược lại, nếu mối tương quan không đặt trên nền tảng tình yêu, thì sẽ xẩy ra chiến tranh, khủng bố, tương tàn. Do đó, Giữa gia đình và xã hội phải có một mối liên hệ mật thiết vì *"tương lai của nhân loại sẽ đến qua gia đình"* (GD 86). Ngược lại, xã hội có trật tự yên ổn thì gia đình mới phát triển. Chính vì thế, gia đình và xã hội có bổn phận phải góp phần xây dựng, bảo vệ, củng cố và phát triển lẫn nhau.

Lm. Gioan Lê Tiến Thiện

MỤC VỤ HÔN NHÂN
CÓ BẮT BUỘC CHUẨN BỊ HÔN NH N KHÔNG?

Trong những tháng vừa qua chúng ta dựa vào lời dạy ở điều 1063 của Bộ Giáo Luật về mục vụ hôn nhân: "Những Việc Phải Làm Trước Khi Hôn Nhân Được Cử Hành", và tập tài liệu "Chỉ Dẫn Chuẩn Bị Lãnh Nhận Bí Tích Hôn Phối" của Hội Đồng Giáo Hoàng về Gia Đình (13/5/1996), để chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân gia đình. Một vấn nạn đặt ra là việc chuẩn bị này có tính bắt buộc không và nếu không có những bước chuẩn bị hôn nhân đó, đôi bạn trẻ có bị cấm kết hôn không?

Với vấn nạn trên, chúng ta thấy có hai phần: a/ việc chuẩn bị hôn nhân có tính bắt buộc không? Và, b/ nếu đôi bạn trẻ không có những bước chuẩn bị để kết hôn thì có bị Giáo luật cấm kết hôn không?

Dựa vào những quy định của Giáo luật và những chỉ dẫn của Giáo hội chúng ta lần lượt giải đáp cho những vấn nạn trên.

a/ Việc chuẩn bị hôn nhân có tính bắt buộc không?

Khi đặt vấn đề trong cụm từ "có tính bắt buộc" chúng ta có cảm giác như một trách nhiệm và cảm thấy nặng nề, nhưng nhìn trong toàn diện về ơn gọi và sứ mạng của mọi người Kitô hữu, chúng ta sẽ thấy nhẹ nhàng. Việc học hỏi giáo huấn của Chúa là một quyền lợi của mỗi người Kitô hữu chúng ta, tùy vào ơn gọi của mỗi bậc sống: đời sống thánh hiến được học hỏi

giáo huấn của Chúa và Giáo hội để sống trong đời thánh hiến; Kitô hữu giáo dân được học hỏi giáo huấn để sống đời hôn nhân gia đình và chứng nhân giữa đời.

Nhìn trong phương diện đó, xét riêng về người Kitô hữu giáo dân, chúng ta thấy Giáo hội dạy như sau:

> Các Kitô hữu có quyền được lãnh nhận từ các vị Chủ Chăn có chức thánh sự giúp đỡ do các ơn thiêng liêng của Giáo Hội, nhất là Lời Chúa và các bí tích (đ.213).

Điều 229 Giáo hội nói thêm:

> Để có thể sống theo giáo lý Kitô giáo, tự rao giảng và biện hộ cho giáo lý ấy nếu cần, và để có thể góp phần mình vào việc hoạt động tông đồ, các giáo dân có nghĩa vụ và có quyền học hỏi giáo lý hợp với khả năng và hoàn cảnh của mỗi người (đ.229§1).

Ngoài ra, trong bậc sống gia đình, người Kitô hữu có bổn phận xây dựng Giáo hội trong bậc sống gia đình của mình:

Những người sống trong bậc hôn nhân theo ơn gọi riêng có bổn phận đặc biệt phải hoạt động để xây dựng dân Chúa bằng đời sống hôn nhân và gia đình (đ.226§1).

Khi sống trong ơn gọi gia đình, cha mẹ ắc sẽ sinh con cái để nối dõi tông đường và để thêm số người tờ phượng Chúa đời này và đời sau. Tuy nhiên, Giáo hội cũng luôn nhắc nhở những bậc làm cha mẹ sinh con cái có trách nhiệm. Một trong những trách nhiệm nghiêm nhặt là giáo dục con cái trong đức tin của Hội thánh. Điều 226 nói:

> Do việc thông ban sự sống cho con cái, cha mẹ có nghĩa vụ nghiêm nhặt giáo dục con cái và có quyền giáo dục con cái; vì thế, việc bảo đảm cho con cái có được một nền giáo dục Kitô giáo theo đạo lý do Giáo Hội truyền lại thuộc về các bậc cha mẹ Kitô giáo trước tiên (đ.226§2).

Nếu xét riêng về bổn phận của các mục tử chăm sóc các linh hồn và cộng đoàn Kitô giáo đối với những người trẻ bước vào đời sống hôn nhân gia đình, Giáo hội dạy:

> Các vị chủ chăn các linh hồn buộc phải liệu sao cho cộng đoàn Giáo Hội của mình biết trợ giúp các Kitô hữu, để bậc hôn nhân được bảo tồn trong tinh thần Kitô giáo và tiến tới trong sự hoàn thiện. Việc trợ giúp này phải được thực hiện nhất là:
>
> §1 bằng việc giảng thuyết, bằng việc huấn giáo thích hợp cho nhi đồng, thanh niên và người thành niên, và cũng bằng việc sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội, nhờ đó các Kitô hữu được giáo huấn về ý nghĩa hôn nhân Kitô giáo và về vai trò của người phối ngẫu cũng như của các bậc cha mẹ Kitô giáo;
>
> §2 bằng việc chuẩn bị cá nhân để kết hôn, nhờ đó hai vợ chồng được sẵn sàng hướng đến sự thánh thiện cũng như những bổn phận của bậc sống mới;
>
> §3 bằng việc cử hành hôn nhân cách hữu hiệu theo phụng vụ, để minh hoạ rằng hai người phối ngẫu và biểu hiện của mầu nhiệm hiệp nhất và tình yêu phong phú giữa Chúa Kitô và Giáo Hội, và họ tham dự vào mầu nhiệm ấy;

§4 bằng việc giúp đỡ các đôi vợ chồng, để khi trung thành gìn giữ và bảo vệ giao ước hôn nhân, họ biết sống cuộc đời đôi bạn ngày càng thánh thiện và hoàn hảo hơn.

Vài điều Giáo luật trên đây, chúng ta thấy quyền lợi và nghĩa vụ của người Kitô hữu trong bậc sống hôn nhân gia đình, và nghĩa vụ của các mục tử trong việc chăm sóc đoàn chiên. Mỗi người điều có trách nhiệm riêng của mình để xây dựng hội thánh Chúa Kitô. Với các linh mục, điều 1063 nói một cách mạnh mẽ: "các vị chủ chăn các linh hồn buộc phải..." giáo huấn đoàn chiên, cụ thể ở đây là lo cho các bạn trẻ bước vào đời sống hôn nhân, mà trước hết, để họ có sự chuẩn bị xứng đáng để lãnh nhận ơn ích từ bí tích hôn phối (tất cả các bí tích, ai lãnh nhận cũng phải được chuẩn bị), kế đến là sống đời liên vị (vợ chồng, con cái) và sau cùng là bổn phận với Hội thánh.

Nếu chúng ta làm một so sánh: linh mục để được ủy thác chăm sóc một đoàn chiên là họ đạo phải được chuẩn bị 8 năm trong đại chủng viện cho sứ mạng giảng dạy, thánh hóa và cai quản; cũng vậy, mỗi gia đình Kitô giáo là một hội thánh tại gia được ủy thác cho đôi bạn trẻ, vậy việc chuẩn bị để lãnh lấy trách nhiệm giảng dạy con cái, thánh hóa gia đình và cai quản hội thánh tại gia của mình, chúng ta thấy có cần thiết không? Chắc chắn việc chuẩn bị bằng học hỏi giáo huấn của Chúa và Giáo hội để người trẻ sống trưởng thành trong đức tin của người Kitô hữu, kế đến gìn giữ gia đình hạnh phúc và sau cùng là dạy dỗ con cái trong đức tin tông truyền của Giáo hội là cần thiết và là điều bắt buộc.

Lời nhận định và nhắc nhở của Đức thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II về thực trạng các gia đình luôn là một cảnh báo cho chúng ta ngày hôm nay. Đức thánh Giáo Hoàng dạy: "Kinh nghiệm cho thấy rằng, các bạn trẻ được chuẩn bị chu đáo cho đời sống gia đình, cách chung sẽ thành công hơn các bạn khác. Điều đó còn đúng hơn nữa cho hôn nhân Kitô giáo, vốn có sự ảnh hưởng rất rộng đối với sự thánh thiện của biết bao người nam, người nữ. Vì thế, Hội thánh phải cổ võ những chương trình chuẩn bị hôn nhân phong phú và hữu hiệu, để hết sức loại trừ những khó khăn mà trong đó biết bao gia đình phải chiến đấu, và hơn nữa, để tích cực dẫn đưa cuộc hôn nhân đến chỗ thành công và trưởng thành trọn vẹn" (ĐTC Gioan-Phaolo II , Tông huấn Gia đình- Familiaris Consortio, số 66).

Hiện nay, vì hoàn cảnh các bạn trẻ trong nhiều họ đạo phải đi làm công nhân xa nhà, rời bỏ họ đạo của mình từ rất sớm; các em nhỏ "bận" học chính thức, rồi học thêm hết cả thời gian, nhiều khi học cả ngày Chúa Nhật... không còn thời gian để đi lễ, học giáo lý. Ngay cả các em có đi học giáo lý, thì cũng không còn tâm trí để nghe giảng dạy và học bài vì việc học của các em quá nhiều và quá nặng nề. Phải chăng đây là một báo động đỏ cho đời sống đức tin, đời sống gia đình của thế hệ trẻ con em của chúng ta? Là những bậc làm cha mẹ, là những mục tử chúng ta có suy nghĩ và định hướng gì để giúp cho con em của chúng ta trong hoàn cảnh ngày nay?

Lm. Phêrô Hồ Hoàng Vũ

Đức Thánh Cha Phanxicô Nói Với Các Linh Mục: Mặc Dầu Có Nhiều Khó Khăn, Giáo Hội Vẫn Là Quà Tặng Của Thiên Chúa

VATICAN (CNS) Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI nói với mấy trăm cha sở các giáo xứ tại Rôma: mặc dầu Giáo Hội gặp nhiều khó khăn, nhưng vẫn là một quà tặng của Thiên Chúa.

Đức Thánh Cha nói ngày 10 tháng 3 trong buổi gặp gỡ các cha xứ thuộc giáo phận Rôma vào đầu Mùa Chay: Quá nhiều lần "có lẽ vị e ngại thái độ đắc thắng", các linh mục và giáo dân không vui hưởng đầy đủ quà tặng của việc thuộc về giáo hội.

Đức Thánh Cha nói: "Chắc chắn là luôn luôn có những khó khăn, và các sắc thái tiêu cực" về đời sống của giáo hội trên trần thế, "nhưng đây là một quà tặng tuyệt vời vì chúng ta được sống trong giáo hội" và tiếp nhận các bí tích của tình yêu và lòng xót thương của Thiên Chúa.

Ngài nói: "Sự kiện giáo hội không những chỉ là một quà tặng của Thiên Chúa và là một món quà thiêng liêng nhưng cũng rất nhân bản" có nghiã là sẽ luôn luôn có những khó khăn và cần phải sám hối.

Đức Thánh Cha nói: "Giáo hội luôn luôn bị đe dọa. Luôn luôn có hiểm nguy, những chống đối của ma quỷ," chúng không muốn có những tín hữu trên trái đất này.

Ngài nói: Tuy nhiên, các Kitô hữu có thể tin tưởng rằng "sự thật luôn luôn mạnh mẽ hơn dối trá, tình yêu mạnh sức hơn thù ghét, và Thiên Chúa oai quyền hơn những lực lượng chống đối."

Buổi họp khởi sự với một tràng pháo tay chúc mừng Đức Thánh Cha sẽ hưởng thọ 84 tuổi vào ngày 16 tháng Tư, và sẽ kỷ niệm 60 năm chịu chức linh mục vào tháng Sáu.

Thay vì trả lời các câu hỏi của các linh mục, Đức Thánh Cha Benedict suy niệm về một bài đọc trích trong các thư của thánh Phaolô. Ngài nói trong 40 phút chỉ thỉnh thoảng mới liếc qua tờ giấy ghi chép.

Ngài nói: Một linh muc là một đầy tớ và nghiã là "không làm những gì mình thích nhất," nhưng làm những gì cần thiết để phục vụ tha nhân.

Ngài nói: Là linh mục, "đôi khi chúng ta phải làm những điều dường như không có vẻ gì là thiêng liêng và cũng không phải là sự chọn lựa của chúng ta; từ giáo hoàng cho đến một cha phó ở chức vị thấp nhất, tất cả chúng ta đều phải làm các công việc hành chánh và trần thế."

Đức Thánh Cha Benedict nói: tất cả những gì một linh mục nói và làm - dù có đang hay không lo việc mục vụ cho một người nào lúc đó - cũng phản ảnh thiên chức linh mục, vì ý tưởng cho rằng mình chỉ là một "linh mục bán thời" không thể chấp nhận.

Ngài nói: Linh mục không phải là một nghề nghiệp một người lựa chọn suốt đời. "Chỉ có Thiên Chúa mới có thể tạo nên một linh mục, và nếu có một sự lựa chọn liên hệ, thì đó là sự chọn lựa của Chúa."

Đức Thánh Cha nói: Các linh mục phải giảng dậy sự thật, tất cả sự thật, theo giáo huấn của giáo hội, chứ không phải là một Kitô giáo "à la carte" tùy hứng; linh mục không được giảng dậy Phúc Âm theo ý riêng và cách suy diễn thần học của mình. Không được ngần ngại loan truyền tất cả sự thật của Thiên Chúa, dù cho sự thật này làm cho khó chịu, ngay cả về các đề tài mình không ưa thích lắm".

Đức Thánh Cha Benedict nói: như thánh Phaolô, các linh mục ngày nay phải thẳng tiến với phúc Âm và ý thức rằng đôi khi họ có thể phải đương đầu với hiểm nguy cho tính mạng vì những gì họ giảng dậy.

Đức Thánh Cha nói: "Thánh Phaolô dậy là sự sống còn hoàn toàn về thể lý không phải là ưu tiên của tôi; ưu tư của tôi là thi hành việc mục vụ và được ở bên Đức Kitô."

Ngài nói: "Được ở bên Chúa Kitô là sự sống đích thực," và trong khi "chúng ta chắc chắn phải chăm lo cho sức khỏe của mình và làm việc với một mức độ trung bình, chúng ta cũng phải nhận thức rằng giá trị tối hậu là được hiệp thông với Đức Kitô."

Đức Thánh Cha Benedict nói với các linh mục rằng hiển nhiên là các linh mục trẻ hết sức nhiệt tình và tiềm năng thể lý suy

yếu theo thời gian, nhưng "điều quan trọng là ngay trong tuổi già, qua nhiều năm tháng, chúng ta không để mất đi sự hăng hái và niềm vui vì được Thiên Chúa lựa chọn."

Bùi Hữu Thư (nguồn vietcatholic.org)

TRANG TU SĨ

Nỗi Lo Và Sợ...!

Gần kết thúc khóa giáo lý hôn nhân, có một em trong lớp đã xin gặp mình và đặt vấn đề : "Xem ra, giáo lý hôn nhân bên đạo mình khắt khe quá so với xã hội bên ngoài! Em sợ mình sẽ không chu toàn nổi bởi quá nhiều ràng buộc." và em hỏi mình có cách nào để giúp em an tâm hơn, mạnh dạn cử hành Bí Tích Hôn Phối với người bạn đời của mình mà không phải lo lắng nữa.

Mình đã dành một buổi để trò chuyện cùng em, hỏi từng vấn đề mà em đang vướng bận và âu lo, em cũng cởi mở và thẳng thắn để bày tỏ với mình: "em sợ sẽ khổ suốt đời nếu sau này vợ chồng mâu thuẩn nhau, không còn yêu nhau nữa mà không được ly dị...! em sợ sẽ không giữ được sự tiết dục qua luật cấm mọi biện pháp ngừa thai nhân tạo của Hội Thánh...". Mình cố gắng giải thích và củng cố lại giáo lý nền tảng, giúp em nhận thức được hôn nhân là do Thiên Chúa thiết định chứ không phải con người, nhất là hôn nhân Kitô giáo được nâng lên hàng bí tích, nên cần đặt đời sống gia đình trong ơn trợ giúp của Chúa, lấy tình yêu tự hiến của Đức Kitô làm nền tảng cho mọi khía cạnh trong hôn nhân. Và trước khi chia tay em, mình bảo

với em: " Thầy ghi nhận những ưu tư của em và cầu nguyện nhiều cho em, phần thầy thì đang lo tình yêu của em chưa đủ mạnh, nhất là đời sống bản thân chưa đủ trưởng thành, chưa làm chủ được bản năng của thân xác nên mới có những tâm trạng trên…"

Sau lần trò chuyện này, hình ảnh và những tâm tư của em học trò làm cho mình phải suy nghĩ, nhìn thẳng vào thực tế cuộc sống, và khi đặt mình vào hoàn cảnh của các bạn trẻ mới nhận thấy được những khó khăn và trăn trở đáng phải lo trước ngưỡng cửa của hôn nhân; Quả thật, sống trong trào lưu tục hóa và chủ nghĩa tự do luyến ái của xã hội hôm nay, lời hứa thủy chung, yêu thương nhau trọn đời của đôi bạn khi cử hành bí tích Hôn Phối xem ra là một điều xa xỉ, không thực tế. Vì thế, trung thành với lời hứa ban đầu quả là một thách đố và gánh nặng vượt sức con người.

Câu chuyện của em học trò trên làm mình bất chợt nhớ đến hình ảnh của vài bạn trẻ ở họ đạo Cái Nhum khi đề cập đến đời tu, em nào được hỏi cũng nói rất thích và muốn đi tu, nhưng nổi lo sợ thì lớn hơn ước muốn đó nên không thể thực hiện được, các em sợ phải thức khuya đi lễ, dành nhiều giờ vào nhà thờ đọc kinh, sợ vào tu thì phải giữ kỷ luật, không được tự do như ở gia đình,…Dù mình có giải thích và khuyên giải rất nhiều cho các em biết những nét cao đẹp của lý tưởng tu trì, sự cao quý của đời sống hiến dâng cho Chúa, nhưng cũng rất khó để làm cho các em thay đổi cách nghĩ của mình, nên cũng không dể để các em tự tin và mạnh dạn bước vào đời tu dù mình rất thích...

Các bạn trẻ thân mến, đứng trước những chọn lựa cho đời mình trong một xã hội đầy biến động hôm nay, với lối sống đề

cao vật chất và hưởng thụ, nhiều bạn trẻ Công giáo đang bị lung lạc trong đời sống đức tin, nhiều người mất dần ý thức tôn giáo trong đời sống của mình, nên cảm thấy hụt hẩng và lo sợ khi phải chọn lựa cho mình một bậc sống, một lối sống trong ơn gọi mà Thiên Chúa mời gọi mình dấn bước vào; để giải quyết thỏa đáng cho những vấn nạn này, mình xin được mượn lời của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II để mời gọi các bạn: " Đừng sợ! hãy sống yêu thương và hãy hy vọng vào tương lai!". Bởi chính Tình yêu và quyền năng của Đức Kitô sẽ thắng vượt tất cả, điều quan trọng là các bạn phải mở lòng ra với Ngài, và để cho tình yêu của Ngài thúc bách mình sống và chu toàn mọi bổn phận mình.

Để có được thái độ sống mà Thánh Giáo Hoàng mời gọi trên, các bạn cần nên nhớ mình là con cái của Chúa, và phải sống những gì Chúa dạy, nhất là cần phải rèn luyện mình trong nền luân lý Kitô giáo, phải chế ngự thân xác tùng phục tinh thần, và tinh thần phải luôn quy phục ý Chúa, và như thế, những ưu tư và lo lắng trên sẽ dần biến mất khỏi cuộc đời mình, để tự do tự tại mà vui sống với những gì mình muốn. Nhất là, dù các bạn chọn bậc sống nào, thì cũng phải luôn hướng đến hoàn thiện bản thân như Chúa là Cha của mình, mà "Con đường tiến đến hoàn thiện phải ngang qua Thập Giá. Không thể nào đạt được sự thánh thiện, nếu không có từ bỏ và chiến đấu nội tâm..." Cầu mong các bạn trẻ hiểu và hăng sai dấn thân vào hành trình ơn gọi đời mình bằng niềm xác quyết mới, sống trong và với tình yêu của Đức Kitô, vì chỉ có tình yêu thì mới vượt thắng tất cả và sẽ đem lại niềm vui sống cho đời mình.

Dòng Kitô Vua - Vĩnh Long

XÂY DỰNG MỘT ĐỜI NGƯỜI

Vào một ngày, trên đường đi thăm viếng bà con bổn đạo và những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tôi đã gặp em. Em mời tôi vào thăm nhà, một mái ngói nâu khuất sau những tán cây hoàng mai đang đung đưa theo gió, ngôi nhà vừa vặn với không gian xung quanh tạo cảm giác yên bình, thoáng đạt, bên trong được bài trí tươm tất, giản dị, bàn thờ Chúa ở gian nhà khách được em chưng dọn rất trang trọng...Gia đình em không giàu nhưng đủ ăn đủ mặc, cũng nhờ vợ chồng em biết xoay sở cố gắng trong công việc, lại biết cách cần kiệm, tôi thấy mừng cho gia đình em.

Tôi còn đang ngắm nhìn các bình bông kiểu cách em trang trí vừa hỏi han chuyện trong nhà ngoài xóm thì chợt nghe thấy tiếng gọi "Mẹ ơi" lảnh lót từ ngoài sân, quay nhìn lại, tôi bắt gặp đôi mắt to tròn đen láy đang bất ngờ vì sự hiện diện của người khách lạ, nhưng ánh mắt ấy lập tức chuyển sang một ánh cười ngây thơ và cũng với giọng nói thanh mảnh trong vút, cô bé vòng tay cúi mình chào tôi rất lễ phép:

- Con chào dì.
- Chào con, con mấy tuổi rồi?
- Dạ con năm nay được 10 tuổi
- Con đang làm gì đó, cầm nhiều chai nước quá nè...vừa hỏi tôi vừa mân mê túi "tài sản" của cô bé, bên trong rất nhiều vỏ chai nước và một số thứ đồ nhựa... con lấy những thứ này làm gì vậy?
- Dạ, con bán ve chai, lấy tiền giúp cho bạn con, bạn ấy nghèo lắm.

- Ồ, vậy sao, bạn ấy xin con nên con giúp bạn đúng không nè?
- Dạ hông có, ba mẹ con nói con phải biết giúp đỡ cho các bạn nghèo, vì Chúa ban cho con được hạnh phúc hơn các bạn nên phải biết chia sẻ cho các bạn.

Tôi khen vợ chồng em khéo dạy con, khen con bé thật biết vâng lời, còn bé nhưng đã biết nghĩ tới người khác, biết thương người, sau này con của em nhất định sẽ là người hữu ích cho xã hội. Thật vậy, gia đình là tế bào của xã hội, là trường học đầu tiên của mỗi con người, là nơi hình thành nhân cách của mỗi cá thể. Gia đình có phát triển thì xã hội mới phồn vinh.

Trong mỗi gia đình phải tạo ra điều kiện vật chất để giải quyết mọi vấn nạn của xã hội, phải tạo ra chất lượng của một ngày sống. Trong mỗi gia đình phải bình đẳng giới tính, dân chủ vì một xã hội văn minh là một xã hội bảo đảm dân chủ thật sự, có đời sống vật chất ngày càng cao và đảm bảo công bằng tự do, tiến bộ xã hội cho mỗi thành viên. Như vậy muốn phát triển kinh tế trước hết phải phát triển xã hội, muốn phát triển kinh tế xã hội thì mỗi gia đình phải tham gia phát triển kinh tế của mình và của xã hội. Mỗi người chúng ta phải tự rèn luyện, tự phấn đấu vươn lên về mọi phương diện: trình độ văn hóa, kinh tế, sống hài hòa, phát triển năng lực chuyên môn để đảm đương công bằng xã hội, đó mới là góp phần vào nền kinh tế xã hội, văn minh của loài người, vì mục đích cuối cùng của sự phát triển kinh tế xã hội, là mang lại hạnh phúc cho con người.

Thật đáng tiếc, ngày nay các gia đình chỉ lo chú tâm chăm sóc con cái tập trung vấn đề nuôi dưỡng mà quên đi vấn đề quan

trọng hơn hết là giúp con em mình kiện toàn thể chất và tinh thần, sống hòa hợp với cộng đoàn hay còn gọi là xã hội tính. Có biết bao người lười lao động, thiếu tiết kiệm nên vô tình làm gương cho con cái mình sự lãng phí thời gian, sức khỏe, tiền bạc…Ước gì các gia đình ý thức trách nhiệm rằng: các gia đình sản sinh ra một người tốt thì xã hội bớt đi một người xấu, gia đình huấn luyện con có nhân bản thì xã hội phát triển nền văn minh lịch sự. Gia đình có giáo dục con cái chăm lo học hành biết nghĩ về tương lai thì giúp xã hội có trình độ văn hóa cao, làm việc có năng lực, đời sống kinh tế gia đình phát triển thì kinh tế toàn xã hội tăng theo. Gia đình là tế bào xã hội, là nền tảng công dân nước nhà,

Tôi lại nghĩ về gia đình em, một gia đình có Chúa hiện diện đã giúp mọi người đã, đang và sẽ theo đúng quỹ đạo cần có cho sự phát triển toàn diện. Xin Chúa cho mỗi gia đình chung tay xây dựng kinh tế xã hội hưng thịnh, đó là tình yêu quê hương đất nước và nếu là một gia đình Kitô giáo thì các gia đình phải sống xứng đáng là con Chúa, làm men làm muối giữa dòng đời.

MTG Cái Nhum

CẦN LẮM MỘT GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG

Gió thu về, cảm nhận vẫn còn vương đâu đó cái nắng gắt của những ngày cuối hè. Dòng người vẫn cứ ra vào không ngơi nghỉ, khói xe, bụi đường hòa lẫn với khói thuốc lá, lan tỏa từ đám thanh niên đang ngồi bên vệ đường chờ đợi… Thì ra đây là căn phòng cấp thuốc dành cho người nghiện ma túy trong thời gian điều trị. Ấy thế mà nơi đây tôi gặp lại em. Em nhìn thấy tôi, ánh mắt ngại ngùng, thoáng những bước chân vội vã. Tôi gọi theo:

- Minh. Em làm gì ở đây?

Minh đứng lại, quay về phía tôi, vẫn đôi mắt to như ngày nào, nhưng em có vẻ mệt mỏi, vận chiếc quần short cũ kỹ để lộ rõ đôi chân khẳng khiu cùng bàn tay gầy guộc.

Minh là em trai của Mai, đứa bạn thân của tôi thời trung học. Sau khi tốt nghiệp, tôi chọn bậc sống tu trì, còn Mai cũng có gia đình rồi lên Sài Gòn lập nghiệp nên chúng tôi ít có dịp liên lạc với nhau.

- Chị! Minh nhìn tôi với ánh mắt đượm buồn.
- Chuyện gì đã xảy đến cho em vậy Minh? Sao em lại vào con đường nghiện ngập như thế này?

Tự nhiên tôi thấy mắt em đỏ hoe như muốn khóc. Tôi biết em có nhiều tâm sự, nhưng lại sợ em buồn, nên cố tình bắt qua chuyện khác:

- Ba mẹ em khỏe không? Chị hai em có thường về thăm gia đình không hả?

Giống như một ly nước đầy, chỉ cần thêm một giọt cũng làm nó chảy tràn lan. Minh ngậm ngùi và bắt đầu nói:

- Chị đừng nhắc cha mẹ với em, em buồn lắm. Từ khi sinh ra đến giờ em chưa một lần cảm nhận được hơi ấm của cha, chưa một lần được mẹ vỗ về an ủi. Em biết nhà em nghèo, nhưng thứ em cần không phải vật chất nhưng là một gia đình êm ấm. Em đau lòng mỗi khi chứng kiến ba mẹ cãi nhau, rồi ba uống rượu, quậy phá, hay lao vào những cuộc chơi đỏ đen. Thắng thì ba đi chơi với bạn, thua lại về nhà hành xác vợ con. Mẹ cũng vì buồn ba mà thường hay khóc một mình, có khi cũng không để ý gì đến em cả. Tại sao nụ cười ba có thể mang cho người khác, còn nước mắt thì cứ bắt mẹ và em phải hứng chịu?
- Sao em nói vậy chứ? Cha mẹ nào lại không thương con cái!
- Minh lại tức tưởi nói tiếp:
- Chị ơi! Em đau lắm, em cũng là con người mà, em mơ có được một mái nhà êm ấm, được ăn những bữa cơm gia đình có ba có mẹ... Em nói lên suy nghĩ của mình thì ba cho là em mất dạy, im lặng thì ba bảo là em ngu.

Tôi lặng đi vì những tâm sự của em. Tôi hiểu em vào con đường nghiện ngập là vì cuộc sống đổ vỡ trong gia đình, em không được sự yêu thương, quan tâm của ba mẹ. Với em, gia đình không còn là tổ ấm hay là chốn để quay về.

Em không đổ lỗi cho ba hay mẹ, nhưng thấy gia đình như vậy em không còn muốn ở nhà, rồi bạn bè rủ em đi bụi, nó cho em

thuốc hút và em nghiện, cũng may lúc đó bà ngoại phát hiện sớm và đem em đi cai đó chị.... Nhiều khi em nghĩ không biết em sống vì cái gì, em muốn dừng lại...dừng lại để đứng bên ngoài gia đình như một người dưng. Dừng lại những ước mơ mà bao người vẫn có, là một mái nhà hạnh phúc. Vì nếu ba em còn một chút tình thương, xin đừng làm mẹ khóc, xin đừng mang đau khổ về gia đình. Ba hãy cùng mẹ và em xây đắp hạnh phúc, bởi vì mỗi lần ba phá vở nó là vô tình ba đang cào xé trái tim em.

Minh à, bình tĩnh đi em. Chị hiểu tâm trạng của em. Chị mừng vì em đã trưởng thành và biết suy nghĩ. Hãy cố gắng điều trị và làm lại cuộc đời để trở thành người có ích cho xã hội nha em. Chị sẽ cầu nguyện cho em thật nhiều. Chị tin là ba em sẽ nhận ra tấm lòng của một đứa con như em và thay đổi. Rồi gia đình em lại có được hạnh phúc mà.

Tạm biệt em dưới ánh nắng chiều nhạt màu, tôi bước về nhà mà lòng nặng trĩu, vẫn không sao quên được những giọt nước mắt lăn dài trên gò má của Minh .Thật tội nghiệp, mới chập chững bước vào đời, vậy mà đã phải gánh chịu nhiều nỗi đau như thế.

Có lẽ câu chuyện buồn của em đã không còn hiếm hoi trong xã hội hôm nay. Bởi thực tế cho thấy, có rất nhiều tội lỗi con trẻ gây nên mà nguyên nhân chính là từ sự đổ vỡ trong gia đình. Báo chí cũng phản ánh nhiều các tội phạm ở tuổi vị thành niên, thế nhưng ít ai hiểu được nguyên nhân sâu xa khiến các em trở thành như thế.

Là người tu sĩ trẻ dấn thân trong thời đại hôm nay, tôi không khỏi chạnh lòng khi cảm nhận tiếng kêu gào của một xã hội tục hóa thiếu vắng tình thương. Xã hội sẽ đi về đâu nếu gia đình là tế bào của xã hội, nơi ấy tình yêu đã nhạt nhòa, vợ chồng mất đi lửa yêu mến nồng nàn, mà hệ lụy kéo theo là tiếng than xót lòng của những đứa con tội nghiệp.

Nhìn vào gia đình nghèo ở làng quê Nadaret: một người vợ rất mực yêu chồng, thương con; một người cha cần mẫn, chu đáo; một người con hiếu thảo, ngoan hiền. Đó không phải là quá lý tưởng cho tất cả các gia đình trên thế gian này hay sao?

Hóa ra điều cốt lõi để làm nên một mái ấm gia đình không hẳn là tiền tài vật chất, mà chính là tình yêu thương. Ước chi mỗi gia đình hôm nay biết sống trọn vẹn tình yêu thương ấy, biết nổ lực xây dựng một gia đình tốt, gia đình thánh, bởi đó sẽ là tiếng nói hùng hồn cho một xã hội đang phát triển với nền văn minh tình thương.

MTG Cái Mơn

NHỮNG MẢNH ĐẤT TỐT ĐỂ ƯƠM MẦM ƠN GỌI LINH MỤC TU SĨ

Nếu muốn trồng bất kỳ loại cây giống nào, điều đầu tiên là chúng ta phải chuẩn bị cho những hạt giống có một mảnh đất thật tốt, để từ đó chúng ta sẽ ươm lên những cây giống mạnh khỏe, phát triển. Tôi thiết nghĩ, nếu muốn ươm mầm ơn gọi Linh Mục, Tu Sĩ thì cũng cần có những mãnh đất thiêng liêng thật tốt để ươm mầm. Trong sự hiểu biết và cảm nghiệm bé nhỏ tôi xin đề ra một số mãnh đất tốt để rồi chính nơi đó ơn gọi Linh Mục, Tu sĩ được ươm mầm lớn lên mạnh khỏe và sinh hoa kết trái:

Mảnh đất đầu tiên đó là nơi các Gia Đình:

Có thể nói: Gia đình là chủng viện và dòng tu đầu tiên. Dường như, hầu hết ơn gọi của các Linh Mục và Tu Sĩ điều được ươm mầm từ nơi các gia đình: Nhờ sự hướng dẫn, nhờ đời sống đạo đức và gương sáng của cha mẹ; cũng có thể nhờ lòng yêu mến và quí trọng các Linh Mục và các Tu Sĩ của các bậc cha mẹ đã làm cho ơn gọi nơi con cái được hình thành và phát triển. Chính vì thế, cha mẹ hãy ươm mầm, vun trồng và bảo vệ các mầm non ơn gọi tu trì nơi tâm hồn con cái, trong môi trường giáo dục gia đình của chính mình. Các bậc cha mẹ hãy quan tâm đến ơn gọi nơi con cái mình, giúp con cái hiểu rõ ơn gọi dâng hiến là gì? Nếu con cái mình có ước muốn được làm Linh Mục hay Tu Sĩ, cha mẹ cần động viên, khích lệ và tạo điều kiện thuận lợi để các em đạt được ước mơ của mình.

Mảnh đất thứ hai là nơi các Họ Đạo: nơi Quý Cha, Quý Dì, Quý Soeur, Ban quý Chức , các thầy cô Giáo Lý Viên, và các Hội Đoàn:

Sắc lệnh đào tạo Linh Mục nhắc nhở rằng:"Tất cả các linh mục phải nêu cao lòng nhiệt thành tông đồ để vun trồng thật nhiều ơn gọi và lôi cuốn tâm hồn người trẻ đến với Chức Linh Mục, bằng chính đời sống khiêm nhường, cần mẫn, vui tươi của các ngài, cũng như bằng tình tương thân tương ái và cộng tác huynh đệ giữa các linh mục" (OP, 2); Như vậy, các Linh Mục cần khơi dậy, nuôi dưỡng và phát triển ơn gọi Linh Mục, Tu Sĩ. Các Ngài có thể giúp đỡ bằng nhiều cách: Nhắc nhở các bậc cha mẹ, các thầy cô giáo lý viên và các thành phần trong họ đạo quan tâm đến ơn gọi Linh Mục và Tu Sĩ bằng việc đào tạo con em phát triển con người toàn diện về mọi mặt trong đời sống đức tin, tri thức, đạo đức và nhân bản. Hãy thường xuyên gặp gỡ, tiếp xúc, gợi ý hướng tốt lành cho các các em; làm gương sáng về mọi mặt, giúp các em tránh xa những gì ảnh hưởng đến ơn gọi Linh Mục và Tu Sĩ.

Mảnh đất thứ ba là nơi các thành phần khác trong Giáo hội: Mỗi tín hữu đều có trách nhiệm với ơn gọi Linh Mục và Tu Sĩ tùy theo khả năng và hoàn cảnh của mình: Hãy cầu nguyện thật nhiều cho ơn gọi. Có thể nâng đỡ ơn gọi bằng cách giúp các chủng viện, dòng tu với khả năng vật chất và tinh thần mà mình có được; hay tham gia vào các hội bảo trợ ơn gọi Linh Mục và Tu Sĩ.

Tóm lại, với một chút chia sẻ này, ước mong rằng, mỗi người chúng ta đều ý thức lời mời gọi trong việc ươm mầm và vun

trồng ơn gọi Linh Mục và Tu Sĩ để Giáo hội ngày càng có nhiều người sẵn sàng hy sinh cuộc đời mình để sống đời dâng hiến phục vụ Chúa và Giáo Hội. Xin Chúa thương cho mọi thành phần trong Giáo hội ý thức được sứ mạng này. Xin Chúa thương cho Giáo hội mỗi ngày tăng số các Linh Mục Tu Sĩ thánh thiện để mưu ích cho phần rỗi các linh hồn. Amen./.

Phaolô Nguyễn Duy Tân

TRANG THIẾU NHI

THIẾU NHI VÀ CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI

Xã hội ngày càng phát triển những thiết bị điện tử công nghệ cao ngày càng trở nên thu hút từ người lớn đến trẻ nhỏ. Ngày nay chúng ta rất dễ dàng bắt gặp những trẻ nhỏ đã sử dụng thành thạo iphone, ipad, ngoan ngoãn ngồi chơi hàng tiếng đồng hồ không làm phiền bố mẹ. Thời đại công nghệ thông tin bùng nổ như hiện nay chính là cơ hội cho trẻ tiếp cận với các đồ công nghệ cao một cách dễ dàng hơn. Rất nhiều gia đình đã và đang dùng smartphone, máy tính bảng, ipad như một công cụ giải trí hiệu quả dành cho trẻ em thời hiện đại.

Tuổi thơ của trẻ em ngày nay không còn những trò chơi ngoài trời, không còn cùng chúng bạn đùa vui hồn nhiên ngây thơ bằng những trò chơi ngộ nghĩnh phù hợp với lứa tuổi. Hầu như mọi hoạt động giải trí hiện nay đều được công nghệ hóa theo sự phát triển của thời đại mà lãng quên những điều tốt đẹp, sự trong sáng đáng được gìn giữ.

Đó là những tác động tiêu cực về xã hội, điều quan trọng hơn thế là với thiếu nhi Công giáo, sự ảnh hưởng của công nghệ và internet đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống Đức tin cũng như việc sinh hoạt, học giáo lý của con trẻ. Các hoạt động cắm trại, sinh hoạt, … thậm chí là việc tìm hiểu, học giỏi giáo lý luôn là niềm tự hào của Thiếu nhi Công giáo thì giờ đây đang dần trở nên xa lạ, kém hấp dẫn với các em. Ngày nay, tất cả bỗng trở nên nặng nề và chán nản hơn bao giờ hết vì sau thời gian học tập ở trường, phương tiện giải trí duy nhất của các em chỉ là chiếc điện thoại, cái máy tính với một thế giới ảo được lập trình sẵn. Bố mẹ cũng không còn dành nhiều thời gian cho việc phải đưa đón, khuyến khích các em học giáo lý, sinh hoạt, ca đoàn… vì đã có những cứu tinh "vô tri vô giác" làm bạn với con em của mình.

Nhưng bạn có biết rằng, càng sử dụng smartphone nhiều, trẻ em càng cảm thấy khó chịu với các giao tiếp trực tiếp giữa người với người. Theo nghiên cứu của các chuyên gia, các học sinh lớp 8 dành từ 10 tiếng đồng hồ/tuần trở lên cho mạng xã hội tăng 56% cảm giác không hạnh phúc so với bạn bè cùng trang lứa ít sử dụng mạng xã hội hơn. Trong khi đó, những người mất 6 - 9 tiếng/tuần cho mạng xã hội tăng 47% nguy cơ cảm thấy không hạnh phúc. Và một sự thật đáng buồn hơn mà các nhà nghiên cứu nhấn mạnh, trẻ vị thành niên càng dành nhiều thời gian cho smartphone, chúng càng tăng khả năng mắc trầm cảm, thậm chí muốn tự tử.

Vậy để cứu cả một thế hệ trẻ, chúng ta cần phải thật sự quyết liệt trong hành động. Hãy hy sinh thời gian của bản thân quan tâm đến con trẻ, quan tâm không những về sức khỏe vật chất

mà còn cả về đời sống tinh thần, đặc biệt là đời sống Đức tin của thiếu nhi. Đó là những mầm non mới lớn, chúng ta không thể biến chúng thành những con người lãnh cảm với xã hội và nghèo nàn về cảm xúc trong đời sống tinh thần. Chúng cần được cân bằng học tập cả Đời lẫn Đạo để hiểu hơn về Thiên Chúa và Tình Yêu, để biết yêu thương san sẻ với người khác, để trở nên ngoan ngoãn hiền hòa, năng động và dạn dĩ. Chúng cần phải được giải trí lành mạnh bằng các hoạt động sinh hoạt, cắm trại để nối kết thắt chặt thêm tình yêu thương, lòng bao dung vị tha và những kỹ năng cần thiết cho đời sống tập thể. Hãy để các con "đến gần với Thiên Chúa" là Đấng luôn yêu thương và gìn giữ chúng ta qua việc khuyến khích thiếu nhi cầu nguyện, siêng năng tham dự thánh lễ, học giáo lý và tham gia các hoạt động sinh hoạt tập thể, để thiếu nhi Công giáo chúng ta sẽ luôn là những con người phát triển toàn diện sống "tốt đời đẹp đạo".

Đừng để công nghệ và xã hội hiện đại ngày một giết chết con em chúng ta!

Lm Giacôbê Trương Minh Phi

MẶT TRÁI CUỘC ĐỜI

Tôi thường cảm thấy nhàm chán về công việc mình làm hằng ngày của mình và tôi muốn tìm một công việc khác cao cả và vĩ đại hơn. Thế rồi, tình cờ, tôi đọc được một câu chuyện đã giúp tôi có suy nghĩ lạc quan, tích cực và cảm thấy cuộc sống của mình có ý nghĩa hơn. Câu chuyện như sau:

Một Thầy tu trẻ nọ được gởi đến làm việc với một số anh em khác, công việc của họ là dệt một khung vải rộng lớn, trên đó mỗi người ngày ngày dệt phần được trao phó, việc làm xem ra độc điệu và vô nghĩa.

Ngày nọ, không còn chịu đựng nổi một công việc nhàm chán như thế, Thầy tu thốt lên với tất cả sự giận dữ của mình:

– Trước khi con được sai đến đây, người ta nói với con về một công trình nghệ thuật cao cả mà con sẽ góp phần vào. Bây giờ con chỉ thấy rằng, con phải dùng kim đâm qua xỏ lại như một cái máy, con không thấy đâu là nghệ thuật cả.
Nghe thế, vị Linh mục mới nói với thầy như sau:

– Con ơi, làm sao con thấy được công trình nghệ thuật mà chúng ta đang cộng tác để thực hiện, bởi những gì con đang thấy là mặt trái của tấm thảm. Hơn nữa, việc con đang làm là một điểm nhỏ trong công trình mà thôi.

Khi tấm thảm đã hoàn thành, người ta lật tấm thảm lại.

Lúc bấy giờ, vị tu sĩ trẻ mới thấy rằng mình góp phần vào một tuyệt tác. Đó là bức tranh của Ba đạo sĩ triều bái hài nhi Giêsu, những đường kim mà Thầy tu trẻ ngày ngày đút qua xỏ lại, đã vén lên chính hào quang sáng chói trên đầu Chúa Hài Nhi. Điều mà thầy cho là vô nghĩa nhất giờ đây hiện lên như một kỳ công.

Nếu có khi nào những bộn bề lo toan về công việc, về gia đình cứ lặp đi lặp lại khiến tôi cảm thấy nhàm chán. Tôi tự nhủ, hãy cứ luôn vui vẻ và nhiệt huyết vì mỗi ngày trôi qua là một đường kim thêu dệt nên bức tranh tuyệt đẹp.

Cuộc đời của bạn và tôi có lẽ cũng giống như một tấm thảm nhìn từ mặt trái. Những cái độc điệu nhàm chán dệt nên cuộc sống của mỗi người, đôi khi che khuất hướng đi và ý nghĩa cuộc đời. Những mất mát, thất bại và khổ đau càng làm chúng ta choáng ngợp, hụt hẫng... Nhưng khi nhìn lại, chúng ta mới thấy rằng chính ta đã làm nên một kiệt tác của chính đời mình.

Lm. Phaolô Phan Thanh Duy

PHIM GIẢ TÌNH THẬT

Người say mê điện ảnh Việt Nam ngày càng "nghiện" phim Hàn hơn thuở trước, bởi cốt truyện nhẹ nhàng lãng mạn, dàn diễn viên trẻ đẹp tài năng, kết hợp với trang phục thời thượng lộng lẫy, nội dung đa phần hướng tới giới trẻ hay tình yêu đôi lứa... tạo nên cơn bão hấp dẫn lôi cuốn hàng triệu con tim yêu thích nghệ thuật.

Cho đến nay, nổi tiếng làng giải trí Hàn vẫn là câu chuyện tình yêu son sắt mặn nồng của tài tử Cha In Pyo và diễn viên Shin Ae Ra, mà hầu hết người đồng hương ai cũng đều ngưỡng mộ.

Cha In Pyo (sinh năm 1967) và Shin Ae Ra (sinh năm 1969) được xem là cặp vợ chồng mẫu mực và hạnh phúc nhất trong giới showbiz Hàn. Cặp sao kết hôn khi ở đỉnh cao sự nghiệp, buông bỏ danh vọng để dành trọn thời gian cho gia đình và đỡ đần hàng trăm trẻ mồ côi vắng cha thiếu mẹ. Sau 22 năm song hành, họ vẫn trân quý nhau như hồi mới yêu đương.

Giai đoạn năm 1987 đến năm 1993, Cha In Pyo được ví như "nam thần trong mộng" của biết bao bóng hồng bởi vẻ điển trai, nam tính và là con cưng của đại gia hàng hải. Theo tờ Daum, thời ấy mỗi ngày tài tử nhận được không ít cánh thư tỏ tình, nhưng anh chỉ chuyên tâm nghĩ tới tương lai.

Năm 1994, Cha In Pyo đóng Tình anh trao em cùng hai mỹ nhân - Lee Seung Yeon và Shin Ae Ra. Khi ấy, truyền thông lẫn

fan hâm mộ đều gán ghép anh với Lee Seung Yeon - Á hậu Hàn Quốc năm 1992. Tuy nhiên, Cha In Pyo lại điên cuồng theo đuổi Shin Ae Ra.

Lúc đó anh chia sẻ: "Lần đầu nhìn thấy Ae Ra, tôi đã lập tức yêu và muốn cưới cô ấy làm vợ. Tôi luôn vô thức hướng ánh mắt về phía cô ấy mỗi khi kết thúc cảnh quay. Mỗi nụ cười, động tác vuốt tóc hay khi Ae Ra chăm chú đọc kịch bản đều khiến tôi rung động. Mỗi ngày trôi qua, tôi cầu mong trái tim cô ấy hướng về mình". Vì thế, tài tử luôn bắt bạn diễn phải nghe anh thổ lộ chuyện đời tư để có cơ hội bày tỏ tình cảm.

Đạo diễn phim Tình anh trao em - Lee Jin Seok đã từng kể: "Cậu ấy luôn viện ra lý do để mua đồ ăn cho cả đoàn phim, nhưng ai cũng biết người mà In Pyo muốn quan tâm, chính là Ae Ra. Ánh mắt thâm tình mỗi khi cậu ấy nhìn Ae Ra khiến tôi nghĩ hai người họ sẽ gắn bó bền lâu".

Ban đầu, Ae Ra luôn từ chối vì sợ chàng thiếu gia chỉ "trăng hoa bay bướm". Tuy nhiên, trước sự nhiệt thành đượm chất "lì" của In Pyo, cuối năm 1994, Shin Ae Ra chấp nhận lời ngỏ yêu. Tháng 3 năm 1995, đôi trai tài gái sắc tuyên bố kết hôn. Công chúng lẫn giới truyền thông đều bất ngờ bởi họ còn trong độ tuổi 20, trẻ trung lại đang rất được sủng ái.

Cha In Pyo cho biết anh muốn kết hôn sớm vì chứng kiến cảnh cha mẹ chia ly từ nhỏ. Anh thèm khát một cuộc sống gia đình trọn vẹn. Trong lễ cưới, cả hai cùng hứa chỉ sinh một đứa con và dấn thân cho những mảnh đời bất hạnh. Sau ngày vui, họ bắt đầu hành trình của cuộc sống sánh bước.

Trước đó, Shin Ae Ra được đánh giá là diễn viên thực lực, không vướng víu scandal. Sau khi lấy chồng, người đẹp lui về hậu trường để dành trọn thời gian chăm sóc gia đình. Năm 1998, Cha Jeong Min - con trai đầu lòng của cặp sao ra đời. In Pyo vui sướng tâm sự: "Tôi luôn cảm ơn cuộc đời đã đem Ae Ra đến bên tôi. Không chỉ dịu dàng, đoan trang, trong trái tim tôi, cô ấy còn là một thiên thần. Vì tôi, cô ấy trở thành người nội trợ. Nếu không có Ae Ra, tôi không thể thành công như hôm nay".

Một nhà báo nổi tiếng tại Hàn từng công khai bức thư tràn ngập yêu thương mà ngôi sao phim Ông trùm gửi cho vợ năm 2001. Tài tử viết: "Anh đã cưới em chỉ với một chiếc nhẫn vàng và nghĩ có thể khiến em hạnh phúc. Nhưng suốt thời gian qua chỉ mình anh sống thoải mái, còn em phải gồng mình, vất vả... Anh từng nói yêu em vô hạn khi kết hôn, giờ anh muốn hủy lời nói đó. Bởi năm nay anh yêu em nhiều hơn năm ngoái, hôm nay nhiều hơn hôm qua. Ngày mai anh sẽ yêu em nhiều hơn hôm nay. Em hãy sống thật lâu để anh có thể yêu em đậm sâu hơn nữa nhé".

Có lần trên Ti vi, nữ diễn viên hiền lành khả ái cho biết tài tử nhà họ Cha là người chồng mẫu mực, luôn tôn trọng ý kiến của vợ, yêu thương và để tâm giáo dục con thật tốt. Vì thế, cô chấm điểm hoàn hảo cho anh ấy. Shin Ae Ra còn nói cô chưa bao giờ hối hận khi lấy chồng sớm và rời xa nghiệp diễn. "So với hoạt động nghệ thuật, In Pyo và con quan trọng hơn nhiều. Nếu được sinh ra một lần nữa, tôi vẫn muốn được ở bên anh. Anh ấy là người tôi kính trọng nhất".

Nhìn thấy đôi nghệ sĩ In Pyo và Ae Ra, diễn viên gạo cội Choi Bul Am không ngớt lời khen ngợi: "Tình yêu của họ ôi tuyệt đẹp!". Chắc hẳn không riêng gì chàng trai điện ảnh mà tất cả chúng ta đều khâm phục cặp vợ chồng sao In Pyo và Ae Ra, tình nồng cháy nơi họ đã khiến biết bao tâm hồn thầm mong nguyện ước - phải chi mình được như thế nhỉ?!

Thật vậy, giữa tâm bão ly hôn - đổ vỡ hay rạn nứt của mái ấm yêu thương đương đại, hơn bao giờ hết, trần gian cần lắm những mối tình đẹp đôi kiểu mẫu Cha In Pyo và Shin Ae Ra để soi rọi cho kẻ dám chạy theo tiếng gọi của trái tim bước vào bầu trời hôn nhân gia đình - có cái kết hậu hĩnh viên mãn.

"Hãy cứ yêu thương thật lòng, trọn vẹn, mãnh liệt và chân thành, ắt ta sẽ có một cuộc tình đẹp muôn kiếp."

Lm. Đom. Nguyễn Khắc Xuyên

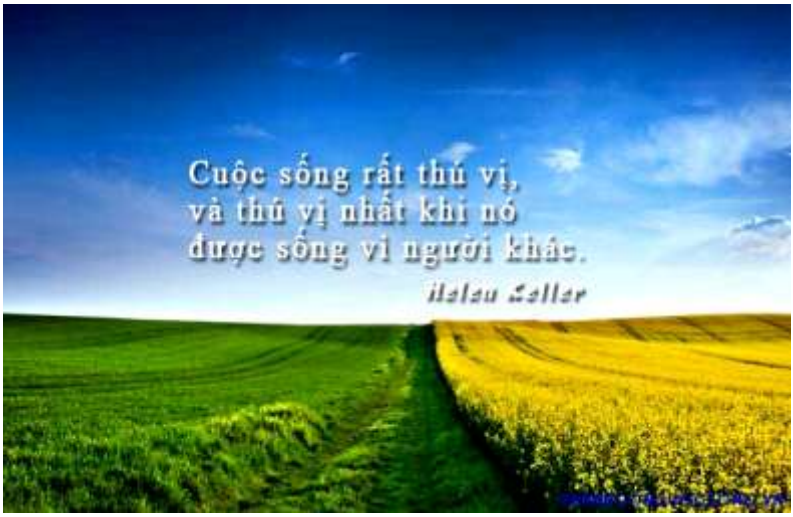

CHUNG SỨC

Cách đây vài năm, trong một lần gặp gỡ chúc mừng Giáng Sinh và Năm Mới của lãnh đạo Huyện đến các cơ sở tôn giáo, một thành viên trong đoàn đã nói : "Nhìn chung, ở các xứ đạo, ít có tệ nạn xã hội".

Có thể nhiều người cho rằng đây chỉ là câu nói xã giao, lấy lòng. Nhưng đối với tôi, đây là một câu nói thật tình và tôi đón nhận như một lời khen tặng.

Nói lấy lòng thì đâu thiếu những chủ đề để lựa chọn, cần chi phải nói một chuyện nếu như nó không thật của một cán bộ chuyên lo an ninh cho dân chúng, như vậy hóa ra lợi bất cập hại sao?

Nói như vậy, không có nghĩa là mình tỏ ra tự mãn, nhưng là để chân nhận một sự thật về hiệu quả của đạo trong đời sống xã hội mà chúng ta đang sống.

Ai cũng hiểu đạo luôn dạy người ta ăn ngay ở lành, thế nhưng đạo cũng chỉ là lý thuyết, nó ví như hạt giống chứ không phải là quả. Một hạt giống dù cho nó tốt nhường nào mà chỉ ở trong keo, trong lọ cũng vô dụng mà thôi, chỉ khi nó được ươm, được trồng và có môi trường sống tốt mới trở nên hữu ích cho con người.

Cũng thế, đạo là giáo lý, nếu như nó chỉ nằm trong những quyển sách thì có ích gì ? chỉ khi nào nó bám vào trong tâm hồn của con người ta, lúc đó nó mới có đất vụng võ.

Đấy mới là vấn đề. Con người ta mới sinh ra thì chưa có đạo (chưa biết con đường thật nào để đi theo), chưa là thánh hiền càng không phải là một tội nhân. Cuộc đời sẽ như thế nào là tùy vào môi trường mà mỗi người sống. Ông bà ta có nói : Con nhà tông, không giống lông cũng giống cánh, người tây cũng có câu: cha nào con nấy (Tel père tel fils). Quả vậy, ở bầu thì tròn, ở ống thì dài. Chúng ta vẫn thường thấy trong đời sống quanh ta, những gia đình làm nghề giáo đến ba bốn đời, cũng có gia đình cha lái heo, con bán thịt lợn.

Sở dĩ trong xã hội có những tệ nạn là vì người ta chưa sống tốt. Người tốt là người được xã hội công nhận là người có đạo đức. Có đạo mới sinh ra đức độ, mà làm sao để có đạo ? Vì là người, không phải là tiên, là bụt nên không thể từ trên trời rơi xuống mà phải được sinh ra từ trong một gia đình và đứa trẻ đó sẻ trở nên người tốt chỉ khi nào được sống trong môi trường tốt (có đạo đức) như vậy trước tiên đứa trẻ phải được giáo dục để có đạo để rồi nhờ giáo lý của đạo nó biết thế nào là tốt- xấu, đúng- sai, thiện- ác.....và nhờ sống theo những lý thuyết mà ta gọi là giáo lý của đạo đó mà việc làm của nó sẽ mang đến thành quả mà ta gọi là đức độ.

Đạo Công giáo rất chú trọng đến việc dạy đạo cho con cái mình bởi vì Giáo Hội hiểu rằng, chỉ cần mọi người hiểu và sống đúng những gì đã học để có thể lãnh nhận cách xứng

đáng các bí tích thì tuy chưa là thánh nhưng cũng được kể là người tử tế rồi.

Nhìn chung, ở các xứ đạo, ít có tệ nạn xã hội. Ít chứ không phải là không. Chúng ta phải chập nhận sự thật là ở đời này chẳng có gì là tuyệt đối và hoàn hảo cả, thế nhưng chúng ta, ai cũng có mơ ước cái tốt hơn. Điều này hoàn toàn có thế nếu chúng ta cùng chung sức để sống theo những lời khuyên của thánh hiền: " Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân" (Khổng Tử) hay chủ động hơn nữa hãy làm theo lời dạy của Chúa Giêsu: "Vậy tất cả những gì anh em muốn người ta làm cho mình, thì chính anh em cũng hãy làm cho người ta" (Mt 7, 6a). Đây không phải là "giả bộ" mà là đi bước trước. Được như thế, chúng ta sẽ góp phần thúc đẩy xã hội tiến đến một thế giới tốt hơn.

Lm Antôn Lưu Thanh Tâm

Chuẩn Bị Cho Người Trẻ Bước Vào Đời Sống Hôn Nhân: Một Tình Yêu Đúng Nghĩa

Một tình yêu đúng nghĩa là một tình yêu xuất phát từ con tim, chứ không phải của những phân tích toán học. Yêu ai là cảm thấy con tim mình bị lôi cuốn về phía người đó, một cách huyền nhiệm đến nỗi không thể diễn tả được bằng bất cứ ngôn từ nào. Chứ chẳng ai ngồi đó lấy các chỉ số, rồi cân đo đong đếm bằng các công thức rồi xác định yêu hay là không. Yêu là tiếng nói của con tim. Nó không cần lý do để yêu, cũng không cần đúng thời đúng buổi để yêu. Yêu là yêu, thế thôi. Chỉ đơn giản là muốn gần nhau, muốn chuyện trò với nhau, muốn được quan tâm, muốn được hỏi han, muốn người ta biết là mình đang quan tâm đến họ, hay đang giận họ… Hơn hết, đó là cảm giác thấy cần nhau đến độ không thể sống mà thiếu nhau. Nó mạnh mẽ hơn tất cả các loại tình khác. Mất đi người đó rồi, cũng hệt như mình mất đi cả sức sống vậy. Bởi vậy, nếu thật sự không thấy có một chút lôi cuốn gì, không hề cảm thấy nhớ nhung, người đó có như thế nào cũng chẳng ảnh hưởng gì đến mình… thì cần phải coi lại. Có vẻ như ta đang nhầm tưởng là mình đang yêu!

Một tình yêu đích thực thì không có chỗ cho những tính toán. Không có chuyện phải đáp ứng điều kiện rồi mới yêu. Càng không có chuyện yêu mà trao đổi như kiểu mua bán. Tình yêu là vô giá, không gì có thể đo lường được tình yêu. Đừng lấy nhà cửa đất đai, iphone, vàng vòng để chiếm đoạt tình yêu, vì chẳng những không thể có được nó, mà còn làm mất đi vẻ tinh

tuyền vốn có của nó nữa. Tình yêu phải xuất phát từ tính vô vị lợi. Yêu ai đó thì chỉ vì chính người đó mà thôi, chứ chẳng phải vì người đó đẹp, giàu, sang, bảnh bao, phong độ, giỏi nấu nướng. Những điều này có thể là yếu tố phụ thêm, nhưng không phải là cái quyết định cho một tình yêu thuần khiết. Chỉ cần có một chút tính toán thôi, tình yêu sẽ trở nên vẩn đục, và bắt đầu nhạt phai. Khi thời gian qua đi, mọi cái bên ngoài cũng qua đi, nên nếu tình yêu đặt nền trên những điều đó thì nó cũng qua đi. Vậy nên, hãy nhớ rằng tình yêu không phải là toán học, nó không được hình thành bằng những con số hay suy lý; sự chân thành của con tim mới là liều thuốc quý của tình yêu.

Trong tình yêu, dù biết là cả hai thuộc về nhau, nhưng cũng cần phải dành cho nhau một sự tôn trọng. Người ta yêu để đong đầy cho nhau, khoả lấp chỗ trống cho nhau, chứ không phải biến nhau thành nô lệ. Dù là của nhau, nhưng mỗi người đều cần có một khoảng trời của riêng mình, với những tương quan gia đình, bạn bè, đồng nghiệp, sở thích… Đừng vì sự ích kỷ của tình yêu mà kiềm kẹp người yêu như thế đó là sở hữu của riêng mình và không ai được phép động đến. Cũng đừng kiểm soát người kia như một em bé. Sự tôn trọng dành cho nhau cũng bao hàm một sự tin tưởng. Ta tin rằng nếu người kia yêu ta thật lòng thì tự khắc người đó sẽ về với mình, chẳng cần mình phải dùng biện pháp này, thủ đoạn nọ. Ta tin rằng người đó đủ lớn để biết trân trọng những gì đang có và biết cách hành xử sao cho tốt đẹp. Niềm tin đó xuất phát từ một sự hiểu biết rõ ràng và đúng đắn về nhau. Hai người yêu nhau thì hiểu nhau đến tận đường tơ kẽ tóc, biết rõ từng ý nguyện và khao khát của nhau. Bởi thế, họ luôn biết cách hành xử sao cho đối

phương được cảm thấy hài lòng và mãn nguyện. Tình yêu của họ ngày thêm ấm nồng chính nhờ điều ấy.

Khi đã biết và hiểu nhau sâu đậm đến vậy, tình yêu thúc bách họ luôn biết hy sinh cho nhau, dành phần hơn cho người mình yêu mến. Trong tình yêu, không có chuyện đòi quyền lợi. Yêu là hy sinh, hy sinh hết mình mà không chờ người ta ghi nhận hay đền đáp. Không có sự sòng phẳng trong một tình yêu đúng nghĩa, rằng tôi làm cho anh thế này, anh phải trả lại tôi thế kia. Hy sinh cũng hệt như việc ta đưa củi vào lò bếp để ngọn lửa được cháy lên. Khúc củi ấy – là ta – phải chịu tiêu hao đi, chịu đau đớn, chịu thiệt thòi, nhưng ta vui lòng chấp nhận vì lợi ích chung của cả hai. Hy sinh là mất mát, nhưng lại là điều cần phải có để duy trì và thăng tiến một tình yêu. Khi người ta không biết nhường nhịn nhau nhưng luôn cố gắng giành quyền lợi cho mình, đó gọi là mua bán, chứ không phải tình yêu. Thật ra, chỉ cần ta yêu thật lòng, ta tự thấy mình phải hy sinh cho người kia mà chẳng cần ai dạy dỗ hay chỉ bảo. Đó là một lực đẩy rất tự nhiên. Đôi khi, ta lại thấy rất vui vì được hy sinh cho người đó. Cái mâu thuẫn của tình yêu là vậy. Bởi thế, nếu ta không cảm thấy mình cần phải hy sinh cho ai đó, chắc có lẽ ta chưa yêu thật lòng.

Một tình yêu khi đến độ trưởng thành thì cũng bao hàm trong đó một sự ý thức và trách nhiệm. Người ta không còn yêu theo kiểu lãng mạn của tuổi học trò, dù rằng những yếu tố ấy vẫn còn để làm tình yêu thêm hương vị. Tình yêu thời áo trắng phượng hồng phần lớn nghiêng về cảm xúc, có chút ngây thơ, hồn nhiên, với những trang giấy ghi vội dòng tỏ tình. Nhưng khi đi vào chiều sâu hơn, người ta cần phải biết mình đang làm

gì, và mình phải có trách nhiệm thế nào với tình yêu. Hay nói cách khác, người ta biết nhìn đến tương lai, biết kiềm chế những xung đột và thúc bách nhục dục để vươn tới một viễn cảnh xa hơn. Tình yêu thời cấp sách tuy đẹp nhưng mong manh, thích thì yêu, không thì chia tay. Còn tình yêu ở tuổi trưởng thành phải là một quyết định chung cuộc, chứ không phải là chuyện của sở thích. Đã xác định yêu, thì phải cố gắng vun đắp cho tình yêu, xây dựng nó, tô vẽ cho nó mỗi ngày thêm mặn nồng thắm thiết. Tình yêu đó phải được định hướng để tiến tới một sự kết hiệp hoàn hảo và trọn vẹn trong hôn nhân nếu không có gì ngăn trở.

Cuối cùng, theo như ý định của Tạo Hoá, một tình yêu đúng đắn là một tình yêu giúp nhau thăng tiến. Chẳng ai yêu để rồi trở nên tệ hơn, xấu xa hơn. Một dấu chỉ cho biết ta có đang yêu hay tình yêu của ta có đúng hay không chính là: khi yêu, ta có thấy mình triển nở hơn không, thấy con người ta thanh thoát hơn không, thấy mình yêu đời hơn, phấn chấn hơn, mạnh mẽ hơn, thấy toàn bộ tiềm năng trong con người ta được bộc phát hết không. Nếu không đạt được những điều này, chắc là có một chút trục trặc nào đó mà ta cần phải xem xét hay điều chỉnh lại. Thiên Chúa dựng nên Eva chính là để giúp Adam được triển nở hơn trong sự hiện hữu của mình và ngược lại. Tình yêu thúc đẩy người ta đến với nhau, bổ túc cho nhau những gì còn khiếm khuyết, để nhờ đó mà cùng nhau lớn lên, hướng về cùng đích tuyệt đối là Thiên Chúa. Như thế, ai sống trong tình yêu cách đúng đắn thì cũng giống như cá ở trong nước, chim trên bầu trời, tha hồ vùng vẫy và thưởng ngoạn cuộc sống. Tình yêu – hôn nhân là môi trường để những ai

được mời gọi sống trong đó trở nên những vị thánh giữa nhân gian.

Pr. Lê Hoàng Nam, SJ
Nguồn: dongten.net

Không Ai Là Vô Dụng

Có một chàng trai, không thi vào đại học, cha mẹ đã tìm một người vợ cưới về cho anh. Sau khi kết hôn, anh dạy học tại một trường tiểu học trong làng. Vì không có kinh nghiệm, nên chưa đầy một tuần anh đã bị học sinh tẩy chay, khiến anh bị sa thải. Trở về nhà, người vợ khẽ khàng lau nước mắt cho anh, an ủi nói: "Những việc không vừa ý mình thì có đầy ra đó, có người trút ra được, cũng có người trút không được, anh không cần phải thương tâm như vậy, cũng sẽ có nhiều việc thích hợp hơn đang chờ anh kia mà".

Về sau, anh ra ngoài làm công cho người ta, lại bị ông chủ đuổi về nhà vì anh làm việc quá chậm. Lúc đó, vợ nói với anh: "Động tác luôn có nhanh có chậm, người ta đã làm việc nhiều năm như vậy, còn anh thì chỉ là học sinh đọc sách, sao có thể nhanh như họ được?".

Anh lại trải qua rất nhiều công việc, nhưng cũng vẫn thế, phần lớn là bỏ dở nửa chừng. Thế nhưng, mỗi lần anh chán nản thất vọng trở về, người vợ lại luôn luôn an ủi anh, chưa bao giờ than trách một câu.

Lúc hơn 30 tuổi, anh nhờ vào khả năng thiên phú về ngôn ngữ, làm trợ giảng tại trường khuyết tật. Về sau, anh xây dựng được một trường khuyết tật khác. Sau đó, tại rất nhiều thành phố,

anh lại xây dựng được rất nhiều phân hiệu khác. Từ đó, anh đã là ông chủ có ngàn vạn tài sản rồi.

Một ngày, công thành danh toại, anh hỏi vợ rằng: "Mỗi lúc anh cảm thấy tiền đồ vô vọng, điều gì đã khiến em lúc nào cũng có lòng tin với anh như vậy?"

Cô trả lời mộc mạc, đơn giản:

"Một mảnh đất, không hợp cho việc trồng lúa mạch, có thể trồng thử đậu; nếu đậu cũng không thích hợp, có thể thử trồng dưa leo; nếu cả dưa leo cũng không được... thì rải lên một ít kiều mạch nhất định cũng có thể nở hoa. Bởi vì một mảnh đất, luôn luôn có một hạt giống thích hợp với nó, cuối cùng cũng sẽ có thành quả thu hoạch trên mảnh đất đó thôi".

Trên thế gian này không ai là vô dụng cả, chỉ có điều chúng ta không đặt họ đúng vị trí mà thôi. *(Sưu tầm)*

Những Câu Hỏi - Đáp Về "Đồng Tính"

Hỏi :
Thưa Cha, tờ tạp chí khoa học mới đây nói về sự khác biệt giữa sự cấu tạo thần kinh của những người khác phái tính và những người đồng tính. Sự khám phá mới này có mang lại việc thay đổi phán quyết luân lý về những người đồng tính luyến ái không và trong nghĩa nào ?

Đáp:
Đồng tính luyến ái là do bẩm sinh hay đắc thủ? Khoa học không mang lại cho chúng ta một câu trả lời chắc chắn cho vấn nạn trên, vì thế cho đến bây giờ người ta chỉ có thể dựa theo tâm lý học để có thể giải thích về tình trạng ấy mà thôi. Ông Sigmund Freud, nhà tâm lý học nổi tiếng, cho rằng chúng cần phải trở về thuở thiếu thời để tìm kiếm những lý do dẫn đến tình trạng này. Nhiều người đã nghe nói đến cái gọi là "mặc cảm Ê-đíp" và mặc cảm Ê-let-tra". Ông Freud quan sát sự phát triển hài hoà, theo nghĩa nam/nữ, là nhờ hai hình ảnh của người cha và người mẹ. Trẻ nam/nữ dần dần nhận ra mình bằng cách so sánh với người cha hay người mẹ đồng phái tính, và tự bổ túc nhờ người cha hay người mẹ khác phái tính. Nếu điều đó không xảy đến thì sẽ sinh ra chiều hướng đồng tính, vì trẻ nam/nữ nhận ra mình với người cha hay người mẹ khác phái tính.

Trong những thập niên cuối cùng này, khoa tâm lý đã nhường bước cho khoa sinh học. Những báo chí khoa học cho chúng ta

biết nhiều khám phá mới về những lãnh vực sinh lý và thể lý cách tỉ mỉ liên quan đến cuộc sống của con người. Họ đã dùng mọi cách để có thể cắt nghĩa về nguyên do và sự biểu lộ hiện tượng đồng tính qua một cái nhìn chung về những lãnh vực sinh học (tự nhiên) và tâm lý (văn hóa).

Tuy nguyên do của sự đồng tính không mấy rõ ràng, nhưng chiều hướng của nó thì lại rõ ràng hơn: đồng tính nam hay nữ biểu lộ sự thiếu khả năng tương quan với người khác phái, tự khép mình vào thế giới riêng. Con người sống trong tình trạng như thế quả thực là nghèo nàn. Thật vậy, sự phong phú con người có được là nhờ sự hỗ tương nam/nữ, và vì thế tự khép mình lại trong sự đồng tình (omo=giống nhau) nói lên một khuyết tật. Chắc chắn cá nhân ấy không có tội tình gì, nhưng điều đó không thay đổi sự kiện cách khách quan về một hoàn cảnh "vô trật tự".

Nếu trong tương lai khoa học khám phá ra cá thể người đồng tính là vấn đề tự nhiên thì có thể thay đổi phán quyết luân lý về những người đồng tính không? Chúng ta cần nhìn nhận rằng việc đồng tính không phải là một sự chọn lựa của chủ thể, do đó cá nhân ấy không có trách nhiệm. Chính vì thế mà điều kiện đồng tính do từ những yếu tố sinh học như những khám phá mới đây cho biết, cũng như những nhà tâm lý, muốn làm cho người ta tin như từ trước đến nay người ta vẫn nghĩ. Cá nhân không chọn cho mình trở nên người đồng tính. Hơn thế nữa đến một lúc nào đó trong cuộc đời, họ khám phá ra sự khác biệt của mình với một tâm trạng đau khổ lớn lao và một tâm lý bất ổn.

Cần tìm cho cuộc sống một ý nghĩa

Chúng ta phải làm gì? Trước hết, chúng ta cần giúp cho người đồng tính biết phân biệt những gì thuộc tình trạng và những gì tuỳ vào ý chí của họ. Một khi nhận ra được tình trạng không thể thay đổi của điều kiện đồng tính thì thái độ đúng nhất là chấp nhận chính mình, tìm cách "chung sống" với điều kiện ấy và từ đó tìm cho cuộc sống một ý nghĩa trong chiều hướng của những giá trị luân lý và đạo đức. Người đồng tính có quyền sống trong cộng đoàn dân sự cũng như Giáo Hội, còn các hình thức kỳ thị khinh miệt đều phi nhân và chống lại tinh thần Kitô Giáo.

Người đồng tính cảm thấy mình không được Giáo Hội thông hiểu và luân lý của Giáo Hội như buộc họ phải "độc thân". Luân lý công giáo đặt nền tảng sự cấm đoán việc giao hợp thể lý trên sự thật về tính dục sinh lý được biểu lộ qua tình yêu giữa người nam và người nữ trong hôn nhân, một tình yêu được mời gọi để vượt khỏi chính mình trong khả năng và trong ân huệ sự sống. Nếu luân lý áp dụng cách bắt buộc thì hành động ấy không xứng hợp với con người. Vì vậy, Giáo Hội luôn mời gọi và chỉ có sự xác tín và nhận thức giữa cách sống nhân bản mới có thể mang lại kết quả tốt đẹp. Tất nhiên, xu hướng đồng tính cũng như khác phái tính không bị lên án, nhưng cần được điều hợp và hướng dẫn trong nghĩa xây dựng một nền nhân bản đích thực. Đó là con người cần sống tình bằng hữu và mối tương quan giữa người với người mà không chỉ quy hướng tất cả vào tính dục và sự thỏa mãn tình dục.

Không loại trừ một ai

Giáo Hội không tự giới hạn mình vào việc loan truyền luân lý, nhưng được mời gọi để mang lại sự cứu độ cho tất cả mọi người và những người nghèo khổ. Và những người nghèo không chỉ là những người thiếu của cải vật chất. Giáo Hội và các Kitô hữu tìm thấy cách sống đúng nhất của mình nhờ quy hướng vào một bậc thầy duy nhất và là mẫu mực của đời sống: đó là Đức Giêsu Nagiaret. Nhân danh phẩm giá con người, hình ảnh của Thiên Chúa, Ngài tố cáo mọi hình thức bỏ rơi và loại trừ mà có thể những người đồng tính phải chịu.

Bởi vậy, nhiều "phong trào nhân quyền" khác nhau cần được hỗ trợ để bảo vệ cho những người đồng tính. Nhưng cũng cần phải biết nhận định để đừng lừa gạt dân chúng. Thật vậy, có một số phong trào thay vì mở đường cho việc giải phóng cho con người được tự do, lại lợi dụng và làm cho con người trở thành nô lệ. Những hình thức quá khích cho thấy sự thiếu khả năng chấp nhận những giới hạn của mình, chẳng hạn như việc nhìn nhận pháp lý đối với những "cặp đồng tính", quyền có con cái nhờ kỹ thuật thụ thai nhân tạo. Những thành quả ấy không mang lại một ích lợi gì cả: không giúp con người biết can đảm sống và chấp nhận chính điều kiện sống của mình một cách tin tưởng.

Lm Augustinô Nguyễn Văn Dụ

CHÚA NHẬT XXII - TN A
Mt 16, 21-27

Kính thưa ông bà và anh chị em,
Bài phúc âm tuần rồi (Mt 16, 13-20) cho chúng ta thấy Thánh Phêrô đã thay mặt anh em tông đồ tuyên xưng Chúa Giêsu là Đức Kitô con Thiên Chúa hằng sống, điều ấy đã được Chúa Giêsu khen ngợi là Phêrô đã được Thiên Chúa mạc khải cho biết điều cao trọng ấy.

Hôm nay, tiếp theo bài phúc âm ấy (Mt 16, 21-27) khi Chúa Giêsu tiên báo cuộc thương khó lần thứ nhất, cũng chính thánh

Phêrô lên tiếng can ngăn, nhưng lần này ông bị quỡ trách là tư tưởng ấy không phải là tư tưởng của Thiên Chúa, thậm chí còn bị gọi là Xa-tan.

Nếu nói thập giá là những giới hạn của con người, là bệnh tật, là thất bại, là nghịch cảnh, là đau khổ... thì thập giá quả là nặng nề và luôn hiện diện song hành bên cạnh thân phận con người. Vậy, chúng ta nên phân biệt thập giá và thánh giá là hai thứ hoàn toàn khác nhau:

Thập giá như nói ở trên là gồm toàn những đau khổ, nghịch cảnh, thất bại...

Còn Thánh giá sẽ là nơi chan chứa tình yêu và đem lại sự sống vĩnh cữu cho những người tin.

Thật vậy, vì yêu thương chúng ta quá đổi mà Chúa đã đến với nhân loại chúng ta trong thân phận con người dù phải trút bỏ hết mọi vinh quang của Thiên Chúa, và Ngài yêu thương là yêu cho đến cùng, dù cho có phải chết đau đớn và tất tưởi trên thập giá. Vì thế, khi thập giá có Chúa Giêsu thì thập giá sẽ là thánh giá và ngược lại Thánh giá mà không có Chúa Giêsu thì sẽ chỉ là cây thập giá thông thường.

Ở Việt Nam ta có câu ca dao và bài hát " yêu nhau mấy núi cũng leo, mấy sông cũng lội, mấy đèo cũng qua..." Nếu đem câu ca dao này áp dụng vào đời sống yêu thương của Chúa Giêsu thì chúng ta sẽ thấy được nhiều điểm tích cực. Chúa Giêsu đã làm nhiều việc tốt lành cho chúng ta còn chúng ta lại vô ơn, chống đối, bắt bớ thậm chí còn nguyền rủa Ngài mà có

thấy khi nào Ngài bỏ rơi chúng ta đâu, thật đúng như kinh thánh đã chép: bị nguyền rủa Ngài không nguyền rủa lại mà một mực hết lòng hết dạ yêu thương, đến nỗi khi bị con người đóng đinh trên thập giá, Chúa đã xin Chúa Cha tha thứ "xin tha cho chúng vì chúng không biết việc chúng làm".
Vì thế, khi Phêrô muốn kéo Thầy mình ra khỏi hy lễ tình yêu, tức là khỏi chịu chết trên cây thập giá để cứu chuộc loài người thì liền bị Chúa khiển trách: tư tưởng đó không phải là tư tưởng Thiên Chúa, trong tư tưởng Ngài thì chỉ có yêu và yêu, vì loài người chúng ta và để cứu rỗi chúng ta.

Như thế nếu tóm gọn đạo chúng ta trong hai chữ thôi thì tôi tưởng rằng không có gì ngoài hai chữ tình yêu ấy, và nếu nhìn kĩ thì thập giá cũng là viết tắt của hai chữ tình yêu: chữ T là cây thập giá, còn chữ Y là Chúa Giêsu dang tay.

Ước gì mỗi khi nhìn lên Thánh giá Chúa Giêsu, chúng ta luôn biết sống yêu thương và hy sinh cho anh chị em của mình như Chúa đã từng yêu thương và hy sinh tất cả cho chúng ta.
Xin Chúa chúc lành và thánh hóa tất cả chúng ta. Amen.

Lm. Giuse Nguyễn Hữu Trí

CHÚA NHẬT XXIII - TN A
Mt 18, 15-20

Trong quyển sách về truyền thống của các vị ẩn tu có thuật lại câu chuyện sau đây:

Ngày kia khi Đức Giám Mục Amolas đến thăm mục vụ một làng nọ, dân chúng đã bày tỏ với Ngài lòng bất mãn tột độ của họ đối với một vị ẩn tu trên núi, vì ông ta đem theo một phụ nữ để chung sống.

Từ dạo ấy, vị ẩn tu không ngớt là đối tượng để dân làng đàm tiếu, chỉ trích và lên án. Thấy Giám Mục Amôlas đến, họ xúm lại vây quanh Ngài và nói: hôm nay Ngài đã đến đây thì Ngài phải chấm dứt ngay lập tức tình trạng sa đọa bê bối gây nhiều gương mù gương xấu của vị ẩn tu trên núi kia.

Sau khi nghe những lời kết án gây gắt của dân làng, Giám Mục Amôlas quyết định leo lên núi. Ngài đi đầu, dân làng lũ lượt nối gót theo sau. Vị ẩn tu thấy đám đông kéo đến túp lều của mình, ông ta hoảng sợ và cấp tốc bảo người phụ nữ chui vào trốn trong một cái thùng gỗ rỗng.

Đức Giám Mục là người đầu tiên đến trước túp lều, và cũng là người đầu tiên bước chân vào. Ngài đưa mắt nhìn chung quanh và hiểu ngay tình tình. Ung dung, Ngài đi thẳng đến chỗ ngồi ngay trên chiếc thùng gỗ để nghỉ chân, nơi người phụ nữ ẩn trốn. Rồi bình thản khoát tay gọi dân làng vào và bảo:

- Vào đây, các người hãy vào mà lục xét túp lều để tìm người phụ nữ. Khi họ không tìm đâu ra bóng dáng người đàn bà, Đức Giám Mục mới nói:

- Bây giờ các ngươi phải quỳ xuống xin lỗi Thiên Chúa vì đã nói xấu vị ẩn tu này vô cớ.

Nhưng sau đó, khi mọi người đã lục tục kéo nhau xuống núi, Đức Giám Mục Amôlas tiến gần vị ẩn tu, nắm chặt hai bàn tay của ông, đưa mắt nhân từ nhưng cương nghị nhìn sâu vào đôi mắt của ông và chậm rãi nói:

- Hỡi người anh em, hãy cẩn thận giữ mình kẻo mất linh hồn đấy!

Anh chị em thân mến, hai thái độ khác nhau giữa dân làng và Giám Mục Amôlas đối với một người lầm lỗi, có thể giúp chúng ta hiểu rõ hơn giáo huấn của Chúa Giêsu về việc sửa chữa lỗi lầm của anh em. Ngược lại với phản ứng của dân làng, Đức Giám Mục Amôlas đã cố gắng áp dụng lời khuyên của Chúa Giêsu: "Nếu người anh em của anh trót phạm tội, thì anh hãy đi sửa lỗi nó, một mình anh với nó mà thôi". Trong một tình trạng khó xử, Ngài đã tìm cách đem vấn đề đã được mọi người bàn tán trở thành một vấn đề cá nhân để có dịp thuận tiện nói chuyện diện đối diện với vị ẩn tu. Tiếp đến, Ngài đã không sửa lỗi ông như một người có thẩm quyền. Trái lại, Ngài đã dùng thẩm quyền của mình bảo vệ cho vị ẩn tu, để sau đó có thể khuyên nhủ ông như một người anh em. Và sau cùng, dù không cấu kết với đám đông để khinh thường và lên án vị ẩn tu đang vấp phạm, cũng như nêu mối nguy hiểm

của lỗi lầm này với phần rỗi của đương sự, qua một lời khuyên nhẹ nhàng nhưng thẳng thắn: "Hỡi người anh em, hãy cẩn thận giữ mình kẻo mất linh hồn".

Thưa anh chị em, Giáo Hội là một cộng đoàn huynh đệ, trong đó mọi người là anh em với nhau vì đã được làm con cùng một Cha trên trời trong Đức Giêsu Kitô. Vì thế, mỗi Kitô hữu đều có trách nhiệm nâng đỡ nhau, sửa lỗi nhau để sống xứng đáng là con cái của Chúa trong đại gia đình của Ngài. "Chị ngã, em nâng"; "Nếu người anh em của anh trót phạm tội, thì anh hãy đi sửa lỗi nó". Chúa Giêsu nhắc nhớ chúng ta trách nhiệm đó. Ở đây không có ý nói về việc ai đó xía vô đời tư của người khác, nhưng có ý nói về một người anh em ý thức trách nhiệm phải giúp đỡ người anh em khác sống tốt hơn, vì ích chung của Giáo Hội.

Đây là một việc làm tế nhị, khó khăn, đòi hỏi phải nhẫn nại, bởi vì người ta làm việc trên sự tự do và nhân vị của mỗi con người. Chúa Giêsu đề ra ba giai đoạn: Trước hết cá nhân đối diện với cá nhân. Nếu người phạm lỗi không chịu nghe nhưng lời góp ý để sửa chữa lỗi lầm, người ta sẽ đem theo một hoặc hai người nữa cho việc góp ý được thấu lý đạt tình và có sức mạnh hoán cải hơn. Nếu người mắc lỗi ngoan cố thì sự việc sẽ được đưa ra trước cộng đoàn, tức là một thứ Giáo Hội địa phương và nếu người mắc lỗi cũng không chịu nghe cộng đoàn, lúc đó người ta mới kể nó như người ngoài cộng đoàn, như người ngoại giáo.

Đó quả là một biện pháp khôn ngoan. Nó làm cho người có trách nhiệm sửa lỗi luôn luôn giữ được sự bình tĩnh, nhẫn nại,

đồng thời thể hiện tấm lòng từ bi và thái độ tôn trọng nhân vị, tự do của người phạm tội có dịp hồi tâm, phản tỉnh để nhận ra sự sai quấy của mình. Lúc đó, không một tội nhân nào còn có lý do để quy trách nhiệm về tội mình, về cách xử lý mình cho anh em, sau khi đã đối diện với anh em qua ba giai đoạn ấy.

Tóm lại, tất cả đều phải nhắm đến sự sống của cộng đoàn, phải thi hành với tình yêu huynh đệ. Giáo Hội chỉ giúp cho cá nhân và xã hội được tốt lành, hoàn thiện khi đóng đúng vai trò người giữ gìn, bảo vệ nơi nào chân chính và điều thiện có thể bị tấn công, bị phá hủy, đồng thời đẩy lui những điều ác, điều xấu làm tổn thương, sứt mẻ mối tương quan của con người với chính mình, với cộng đoàn và với quyền bính hợp pháp.

Khi chúng ta cùng cộng đoàn hay Giáo Hội lên án những bất công và tệ đoan xã hội cũng như sự suy thoái đạo đức… chính là lúc chúng ta thực thi trách nhiệm sửa chữa lỗi lầm của nhau, cho mình và cho xã hội. Trách nhiệm này, Chúa đã trao cho chúng ta trong tư cách là người con cái của Chúa và Giáo Hội.

Anh chị em thân mến, chúng ta họp nhau đây nhân danh Chúa Giêsu Kitô, để cầu nguyện, để gặp gỡ Thiên Chúa và anh em. Chúa Giêsu đang sống và ở giữa chúng ta. Ngài soi sáng cho chúng ta biết sự thật về chính mình và tình liên đới với nhau, để chúng ta trả cho nhau món nợ duy nhất, đó là món nợ tình yêu thương nhau, món nợ không bao giờ trả được.

Trích trong ‘Niềm Vui Chia Sẻ’

CHÚA NHẬT XXIV - TN A
Mt 18, 21-35

Liền sau Thế chiến thứ hai chấm dứt, bà Corrie-Ten-Boom, với những vết thẹo trên thân thể, tàn tích của những khổ hình mà bà phải chịu trong trại tập trung Đức Quốc Xã, đã dấn thân đi khắp các nước Châu Âu để rao giảng sự tha thứ cho những kẻ đã làm hại mình. Bà rao giảng sứ điệp tha thứ với niềm xác tín là chính mình đã thực sự tha thứ cho tất cả những ai đã hành khổ bà trong trại tập trung.

Nhưng vào trong một ngày Chúa Nhật kia, sau khi đã kêu gọi mọi người tha thứ cho nhau trong nhà thờ của thành phố Munich, ở Đức, bước ra ngoài, bà Corrie-Ten-Boom bất ngờ đối

diện với một gương mặt quen thuộc, đó là dung mạo của người lính đã hành khổ bà và hàng ngàn nữ tù nhân khác trong trại tập trung Đức Quốc Xã. Những tiếng than khóc, những cảnh tra tấn phút chốc xuất hiện trong tâm trí bà. Những tiếng kêu trả thù nổi dậy mạnh mẽ trong tâm trí bà. Người đàn ông tiến lại gần khiêm tốn đưa tay ra vừa muốn bắt lấy tay bà vừa nói: "Thưa bà, tốt rất cảm ơn những lời đẹp đẽ bà đã kêu gọi cho sự tha thứ, xin bà tha thứ cho tôi".

Lúc đó, bà Corrie-Ten-Boom như chết điếng người, vì trước đây nhiều lần bà đã cầu nguyện và đã nhất quyết với Chúa là đã tha thứ thật sự cho kẻ hành khổ mình, nhưng giờ đây phải đối diện với một người cụ thể đã từng tra tấn mình, bà Corrie-Ten-Boom đứng lặng im, hai bàn tay không thể nào đưa ra bắt lấy đôi tay của người đến xin bà tha thứ.

Sau này, vào năm 1971, khi kể lại biến cố trong tập sách có tựa đề: "Nơi ẩn trốn", bà Corrie-Ten-Boom đã cho biết như sau: "Trong giây phút thinh lặng đó, tôi đã cố gắng dâng lên Chúa một lời cầu nguyện thầm: "Lạy Chúa, Chúa thấy con chưa thể tha thứ cho người đã hành khổ con. Xin Chúa hãy ban cho con những tâm tình của Chúa để con có thể tha thứ như Chúa". Và chính trong lúc đó, bà đã hiểu là con người chỉ có thể tha thứ cho nhau khi nhìn nhận tình thương yêu và sự tha thứ của Thiên Chúa.

Anh chị em thân mến,

* Tại sao phải tha thứ cho nhau?

Không phải chỉ bây giờ chúng ta mới đặt ra câu hỏi này. Khi Đức Giêsu rao giảng Tin Mừng của tình thương và sự tha thứ, thì các môn đệ cũng đã đặt ra câu hỏi tương tự như vậy.

* Tại sao phải tha thứ và tha thứ bao nhiêu lần?
Dụ ngôn trong bài Tin Mừng hôm nay đã trả lời cho câu hỏi chúng ta vừa đặt ra: Tại sao phải tha thứ và phải tha thứ bao nhiêu lần? – Chúng ta phải tha thứ cho nhau, vì Thiên Chúa đã tha thứ cho chúng ta. Chúng ta cần tha thứ luôn luôn cho anh em, vì Thiên Chúa luôn luôn tha thứ cho chúng ta.

Như thế, tha thứ là sống noi gương Thiên Chúa Cha, Đấng đầy lòng nhân từ và giàu lòng thương xót. Tình thương tha thứ là một phát minh tuyệt vời của Thiên Chúa để giúp con người sống hiệp thông với Ngài và hiệp thông với nhau, để xây dựng tốt đẹp cộng đoàn xã hội.

Nếu như từ đầu, khi con người phạm tội xa cách Ngài mà Thiên Chúa đã không có biện pháp tha thứ, thì chắc chắn sẽ không có tương lai gì tốt đẹp cho con người, nhưng kể từ giây phút có sáng kiến thực hiện chương trình tha thứ cho con người, thì từ giây phút đó nhân loại có thể hy vọng vào một tương lai tốt đẹp hơn, nếu nhân loại biết vâng phục lắng nghe lời dạy của Ngài mà tha thứ cho nhau.

Vậy mỗi lần ta tha thứ cho anh chị em là mỗi lần ta để tâm hồn mình hòa điệu với Thiên Chúa, Đấng giàu lòng nhân từ và hay tha thứ. Mỗi lần ta tha thứ cho anh chị em là mỗi lần ta thoát ra khỏi cảnh nô lệ cho những giới hạn ích kỷ của con tim

mình, để hòa mình với những tâm tình yêu thương tha thứ vô biên của Thiên Chúa.

Trong câu chuyện dụ ngôn, Chúa cho thấy món nợ của con người với Chúa thật to lớn, đời đời không trả được. Nhưng Chúa là tình yêu, Ngài sẵn sàng tha thứ tất cả. Còn món nợ giữa con người với tha nhân tương đối nhỏ, có thể hoàn trả được, thế nhưng con người không biết chờ đợi, không biết yêu, nên không tha thứ cho nhau được.

Con người không biết tha thứ cho anh em, đối xử với anh em tàn tệ là tự chuốc lấy cho mình cơn thịnh nộ của Thiên Chúa: "Tên đầy tớ độc ác kia, ta đã tha hết nợ cho ngươi, vì người đã van xin ta; con ngươi, sao không chịu thương hại bạn ngươi như ta đã thương hại ngươi?"và Chúa kết luận: "Vậy Cha Ta trên trời cũng sẽ đối xử với anh em như thế, nếu anh em không hết lòng tha thứ cho nhau". Như thế, từ chối tha thứ cho anh em là ngăn chặn ơn tha thứ đang dào dạt tuôn chảy vào tâm hồn mình vậy. "Vì chính khi thứ tha là khi chúng ta được Thiên Chúa tha thứ".

Thưa anh chị em,
Trong đời sống thực tế, muốn biết thật lòng tha thứ thì hãy biết quên đi những lỗi lầm của anh em. Đừng nhắc đi nhắc lại, đừng nhớ dai, đừng tích chứa trong lòng. Chuyện ngày xửa ngày xưa, ba bốn đời... khi vui, thuận vợ thuận chồng, thì không nói, khi không bằng lòng nhau thì lôi chuyện cũ xào nấu lại làm cho nhau đau khổ. Còn Chúa, đã tha thứ thì Ngài tha luôn, vì "nếu Chúa tôi nhớ hoài tội lỗi, nào có ai đứng vững được chăng?" (Tv 129).

Chúng ta hãy cầu nguyện như Bà Corrie-Ten-Boom khi thấy mình không thể tha thứ được: "Lạy Chúa, Chúa thấy con chưa thể tha thứ được cho anh em con. Xin Chúa hãy ban cho con những tâm tình của Chúa để con có thể tha thứ như Chúa". Amen.

Trích trong 'Niềm Vui Chia Sẻ'

CHÚA NHẬT XXV - TN A
Lc 20, 1-16a

Trong phần chia sẻ hôm nay, tôi muốn trình bày về mối liên hệ giữa công bằng và bác ái. Vậy công bằng là gì? Tôi xin thưa: Công bằng là không lấy hay giữ của người ta một cách trái phép, đồng thời phải hoàn trả cho họ cái của họ.

Vì thế đối với những tội sai lỗi đức công bằng, thì ăn năn xưng thú mà thôi chưa đủ, chúng ta còn có bổn phận phải hoàn trả và đền bù những thiệt hại đã gây ra cho người ta.

Tuy nhiên, kinh nghiệm cho thấy: công bằng thường đi trước bác ái và làm nền tảng cho bác ái, vì nếu không có công bằng thì cũng sẽ chẳng có bác ái.

Thế nhưng, trong Phúc âm cũng như trong cuộc sống, chúng ta lại thấy Thiên Chúa luôn vượt lên trên mức độ bình thường của công bằng, để tiến tới một mức độ cao cả hơn, tuyệt vời hơn, đó là mức độ của lòng nhân hậu, bởi vì Ngài luôn cư xử với

chúng ta theo tình bác ái, theo lượng khoan dung. Sở dĩ như vậy cũng dễ hiểu, bởi vì bản tính của Ngài là Tình yêu, như lời thánh Gioan đã định nghĩa.

Đoạn Tin mừng hôm nay cũng cho chúng ta thấy được điều ấy. Ông chủ đã đối xử với những người thợ, không phải chỉ chiếu theo lẽ công bằng vì đã trả lương cho những người thợ đầu tiên đúng với những gì đã thỏa thuận, mà hơn thế nữa, ông còn đối xử với nhưng người đến sau bằng một tình bác ái yêu thương, để họ có được một số tiền đem về nuôi sống gia đình.
Trong Phúc âm, chúng ta còn nhận thấy Chúa Giêsu luôn có một thái độ tràn ngập yêu thương, vượt lên trên cả sự mong ước của chúng ta.

Thực vậy, tại Cana, Ngài đã bảo các gia nhân cứ việc đổ nước cho đầy tới miệng chum để Ngài biến thành rượu ngon. Trên biển hồ Tiberia, Ngài đã cho các môn đệ một mẻ cá lạ lùng, đầy cả hai thuyền. Trong nơi hoang vắng, Ngài đã làm cho bánh hóa nhiều để nuôi cả ngàn người đang đói mệt được ăn no mà vẫn còn dư tới mười hai thúng đầy những mẫu bánh vụn. Sau cùng, trên thập giá Ngài đã đổ ra cho đến giọt máu cuối cùng để cứu chuộc chúng ta.

Chính vì thế, chúng ta hãy tin tưởng vào lòng nhân từ và thương xót của Chúa, bởi vì nếu chúng ta thành tâm phụng sự Ngài với tất cả khả năng của mình, chắc chắn Ngài sẽ ân thưởng bội hậu cho chúng ta. Đây là điều chính Ngài đã xác quyết:

- "Và ai cho một trong những kẻ bé nhỏ này uống, dù chỉ một chén nước lã thôi, vì kẻ ấy là môn đệ của Thầy, thì Thầy bảo thật anh em, người đó sẽ không mất phần thưởng đâu."

Đồng thời, chúng ta không phải chỉ cư xử với nhau theo lẽ công bằng, mà còn phải cư xử với nhau theo đức bái ái. Thực vậy, mặc dù công bằng là nền tảng của đời sống xã hội, chúng ta phải tuân giữ đức công bằng đã đành, nhưng đồng thời còn phải thực thi tình bác ái, bởi vì bác ái luôn phải vượt lên trên công bằng.

Nếu suy nghĩ, chúng ta sẽ thấy: công bằng thì sòng phẳng, nên dễ đưa tới chỗ lạnh lùng và băng giá. Còn bác ái thì chia sẻ nên bắc được một nhịp cầu cảm thông và tạo được một bàu khí nồng ấm. Công bằng thì đem lại sư ổn định và trật tự cho cộng đoàn, nhưng bác ái mới thắp lên niềm tin yêu và hy vọng trong cõi lòng, để chúng ta tiếp tục cất bước trên đường đời, vốn đã có nhiều chông gai và sỏi đá. Chúng ta sẽ không thể nào đạt tới hạnh phúc đích thực, nếu chỉ sống theo lẽ công bằng mà thôi.

Noi gương Thiên Chúa, chúng ta hãy đối xử với nhau theo lẽ công bằng, nhưng là một lẽ công bằng ngập tràn tình yêu thương.

Lm. Giuse Võ Ngọc Toàn

Tổng Quan Và Nhận Định Về Tông Huấn Amoris Laetitia (Niềm Vui Của Tình Yêu)

Lm. Giuse Phan Tấn Thành, OP

CHƯƠNG BA: ƠN GỌI GIA ĐÌNH

Như đã nói trong phần Giới thiệu, Tông huấn đi theo lược đồ của tiến trình: "Xem – Xét -Làm". Sau khi đã "Xem" ở chương Hai, bây giờ là "Xét", trước hết là đạo lý về hôn nhân và gia đình trong Kinh Thánh (phần lớn đã được đề cập trong chương Một) và truyền thống Giáo Hội, được chia làm 6 mục.

A. Đức Giêsu khôi phục lại dự án nguyên thủy (AL, số 61-66)

Hôn nhân là một ân huệ tốt đẹp của Thiên Chúa, chứ không phải là điều gì xấu xa. Đức Giêsu nhấn mạnh đến đặc tính bất khả phân ly của hôn nhân (Mt 19,6), đã cứu chuộc hôn nhân, cho nó mang biểu tượng của giao ước giữa Thiên Chúa với nhân loại. Người đã chia sẻ những vui buồn (tiệc cưới) và tang tóc của các gia đình. Người cũng đã tiếp đón những người phụ nữ ngoại tình, và mang lại ơn tha thứ cho họ.

Thánh Gia Nazareth đã trở thành một gương mẫu cho biết bao gia đình, và kể cả đề tài của linh đạo của các tu sĩ (AL, số 65-66).

B. Gia đình trong các văn kiện của Giáo Hội (AL, số 67-70)

Tông huấn điểm qua những văn kiện của Giáo Hội, bắt đầu từ Công Đồng Vatican II: Hiến chế Gaudium et spes (số 47-52) và Lumen Gentium (số 11: Giáo Hội gia thất); Đức Giáo Hoàng Phaolô VI: Thông điệp Humanae vitae (tình yêu và sinh sản), Tông huấn Evangelii Nuntiandi (Gia đình và Giáo Hội); Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II: Thư gửi các gia đình, và đặc biệt là Tông huấn Familiaris Consortio; Đức Giáo Hoàng Benedictô XVI, Thông điệp Deus caritas est (số 2 và 11) và Caritas in veritate (số 44, về tình yêu gia đình và sự xây dựng xã hội).

C. Bí tích Hôn Nhân (AL, số 71-75)

Tông huấn nhắc lại đạo lý của Giáo Hội về Bí tích Hôn Nhân, dựa theo các văn kiện Tòa Thánh vừa nói. Hôn nhân là một ơn gọi, để làm dấu hiệu cho tình yêu của Đức Giêsu với Hội Thánh (AL, số 72). Người hiện diện và đồng hành với đôi bạn. Sự kết hợp vợ chồng trở thành một "huyền nhiệm", con đường tăng trưởng ân sủng. Tông huấn nhắc lại đạo lý của truyền thống Latin, theo đó vợ chồng là tác nhân của Bí tích, mặc dù cũng nhìn nhận rằng truyền thống Đông phương làm nổi bật hơn vai trò của Thánh Linh qua sự chúc lành.

D. Dấu vết của "Lời" và những hoàn cảnh bất toàn (AL, số 76-79)

Đi từ nguyên tắc là Đức Kitô đã kiện toàn các định chế thiên nhiên, các nghị phụ muốn nhìn nhận các giá trị của hôn nhân "tự nhiên" nơi các nền văn hóa và các tôn giáo khác (các thiện

hảo của hôn nhân: duy nhất, bất khả ly, mở rộng đến sự sống), bởi vì chúng cũng chứa đựng những mầm mống của "Lời", mặc dù chưa được xếp ngang hàng với Bí tích. Tiến thêm một bước nữa, Tông huấn cũng muốn nhìn nhận giá trị của các hôn nhân "tự nhiên" của các Kitô hữu (những người không kết hôn trong nhà thờ), đặc biệt khi nó đã được vượt qua những thử thách. Số 79 yêu cầu một sự "phân định" của các mục tử; điều này sẽ được khai triển trong chương Tám.

E. Truyền sinh và giáo dục (AL, số 80-85)

Hôn nhân là sự hiệp thông tình yêu giữa hai vợ chồng; tuy vậy, nó không khép kín giữa hai người, nhưng mở rộng ra đời sống mới. Việc sinh sản con cái là một sự thông dự vào hành vi tạo dựng của Thiên Chúa. Đối lại, con cái có quyền được sinh ra trong một bầu khí tình yêu của cha mẹ. Vào thời nay, quyền sống bị vi phạm bởi những chính sách phá thai, trợ tử.

Một trong những thách đố mà cha mẹ phải đương đầu là việc giáo dục con cái. Đây là một nghĩa vụ và quyền lợi của cha mẹ. Tiếc rằng, vai trò này đã bị hạn chế do điều kiện sinh sống, cũng như do các chính sách giáo dục hoặc các phương tiện truyền thông. Giáo Hội có bổn phận trợ giúp cha mẹ trong việc giáo dục, cách riêng trong lãnh vực tôn giáo.

Hai đề tài truyền sinh và giáo dục sẽ còn được khai triển trong các chương Năm và chương Bảy.

F. Gia đình và Giáo Hội (AL, số 86-88)

Gia đình là nơi đầu tiên mà con người có cảm nghiệm về Giáo Hội như hiệp thông tình yêu. Giáo Hội là gia đình của các gia đình. Mối liên hệ hỗ tương giữa đôi bên có thể diễn tả như sau: Giáo Hội là một thiện hảo cho gia đình; gia đình là một thiện hảo cho Giáo Hội.

(còn tiếp)

MẶT TRÁI

Trên đời này, gần như mỗi việc đều có hai mặt: phải-trái, chính diện-phản diện, tích cực-tiêu cực …nhiều khi nhờ mặt trái ta biết rõ mặt phải hơn. Trong lãnh vực nghe nhìn người ta gọi đó là tương phản. Độ tương phản càng cao thì thấy càng rõ.

Trong việc Truyền giáo cũng có hai mặt: làm chứng-phản chứng.

Mặt tích cực chúng ta nghe nhiều rồi, kỳ này thử nhìn về mặt tiêu cực một tí để thấy rõ hơn việc làm chứng bằng đời sống quan trọng thế nào (và dĩ nhiên, phản chứng tai hại biết bao).
Trong một lần tôi đến thăm vợ chồng kia bên lương, có con gả cho người Công giáo, người vợ than chàng rể (đạo gốc), về thăm vợ sanh, nhưng mà thăm vợ thì ít mà đi đá gà thì nhiều, bỏ bê vợ con, còn dối gạt mẹ vợ rằng về trên nhà nhưng trốn ở lại đá gà cả tuần lễ… chị cũng có đứa con trai tính cưới người Công giáo nhưng sau một thời gian dài quen biết, cô này bị bắt gặp đang quen với một người khác…nghe vậy tôi mắc cỡ quá không dám nói gì về đạo nữa, dù trước đó vẫn hy vọng có ngày hai anh chị này sẽ cùng với hai người con vô đạo luôn.

Trong cuộc họp của Ủy ban Loan Báo Tin Mừng vừa rồi (từ 07-09/08/2017), khi nói về Cộng đoàn Giáo hội cơ bản, cha thuyết trình cũng kể về việc giữ đạo của giáo dân họ đạo ngài phụ trách: nhà thờ của ngài ở cạnh quốc lộ, phía trước là ngã ba, có một công viên bên cạnh, ở đó tai nạn xảy ra như cơm bữa,

công viên cũng là bến xe ôm, 90% lái xe ôm là giáo dân, thế mà thường xuyên, có khi vào giữa đêm, những người bị tai nạn kêu la bị anh em xe ôm không cứu giúp còn hôi của nữa, khi thì mất điện thoại, khi thì mất tiền, mất bóp, mất đồ…rồi trong họ đạo có 5 cái chợ, 99% tiểu thương là người có đạo, nhưng bao nhiêu thói xấu trong mua bán: lường gạt, gian dối, cân thiếu, lấy thừa…có đủ. Một hôm ngài tới thăm gia đình kia, ngồi chơi một lát thì nghe chuông nhà thờ, bà chủ nhà xin kiếu để đi sớm dò sách vì hôm đó tới phiên bà đọc sách, bà là hội trưởng Con Đức Mẹ của họ đạo mà, nhưng nhà bà vấn thuốc lá lậu…!!!

Tôi làm phụ tá ở họ đạo kia, cha sở luôn dạy tôi rằng, linh mục phải tốt hơn giáo dân. Tôi ngạc nhiên, vì dĩ nhiên phải là vậy chứ, nhưng sao ngài lại nói hoài? Có phải đó là tâm niệm sống của ngài để luôn nỗ lực nên thánh và cũng muốn tôi phải sống như vậy? Nếu áp dụng vào việc truyền giáo thì cũng phải nói: người giáo dân phải tốt hơn người lương dân, vì nếu không tốt hơn thì làm sao giới thiệu đạo mình cho họ? Làm sao mời gọi họ vào đạo?

Một ít ý kiến về việc Truyền giáo bằng đời sống chứng nhân cho xã hội ngày nay, “khi mà mọi người không còn thích nghe những thầy dạy hơn là thấy những chứng nhân, mà nếu họ có nghe những lời dạy thì cũng vì họ đã thấy những chứng từ của những thầy dạy” (trích ý Chân Phước giáo hoàng Phaolo VI)

Lm Mt. Nguyễn Văn Hiền

Trái Tim Em, Lồng Ngực Anh

Đây không phải là chuyện tình lâm ly, ướt át, mặc dù câu chuyện có thật và cảm động. Cô gái đã trao trọn trái tim mình cho chàng trai cho dù hai người không hề quen biết nhau.

Một mình một ngựa

Cô gái tên Abbey Conner, 20 tuổi. Chàng trai tên Loumonth Jack, 21 tuổi. Abbey đã từ biệt thế gian này để đi về một thế giới khác, thế nhưng trái tim cô mãi mãi thuộc về chàng trai, và chàng sẽ chẳng bao giờ quên được nàng suốt phần đời còn lại.

Câu chuyện từng được Bill Conner, ông bố của cô gái, kể lại nhiều lần cho nhiều người, những ai từng đọc thấy hàng chữ "Abbey's Ride for Life" trên tấm biển gắn đàng sau chiếc xe đạp Trek của ông.

Ông Conner có hai người con, Abbey và anh trai cô là Austin, 23 tuổi. Trong chuyến vacation hơn 5 tháng trước đây, cả hai được tìm thấy nằm bất tỉnh, úp mặt sâu xuống nước trong hồ bơi của một khách sạn ở Cancun, Mexico. Người ta chỉ cứu được Austin, riêng Abbey bị tổn thương não nghiêm trọng. Cô được chuyển tới bệnh viện Broward Health Medical Center ở Fort Lauderdale, Florida. Tại đây, sau những cố gắng một cách tuyệt vọng, các bác sĩ tuyên bố cô đã chết não và đi tới quyết định giải phẫu để lấy nội tạng và các mô sinh học mà cô tự nguyện hiến tặng năm 16 tuổi khi cô mới thi lấy bằng lái xe.
Cũng trong ngày ông Conner choáng váng nhận được thông báo về quyết định này, cách đó 670 miles đường chim bay, tại thánh phố Lafayette, Louisiana, bố mẹ của một thanh niên da màu cũng được các bác sĩ ngậm ngùi thông báo về số phận không may của con trai mình. Jack đang nằm chờ chết trên giường bệnh vì chứng suy tim trầm trọng sau hai lần trụy tim. Sự sống chỉ còn đếm được từng ngày trên những đầu ngón tay, ngoại trừ phép lạ.

Và "phép lạ" đến với anh thật. Trái tim còn tươi rói của Abbey được cấy ghép kịp thời vào trong buồng ngực của Jack. Anh như được tái sinh.

Một người chết đi cho một người được sống. Trái tim Abbey dọn về nơi cư ngụ mới. Không chỉ trái tim thôi, cô hiến tặng

đến bốn nội tạng, giúp cho bốn người trong độ tuổi từ 20 – 60 giành lại được sự sống trong cuộc chiến đấu với tử thần. Cô còn tặng cả đôi mắt đẹp của mình cho người khiếm thị ngắm nhìn được cuộc sống tươi đẹp muôn màu muôn vẻ.

Trái tim còn đập nghĩa là vẫn còn sự sống. Ông Conner tin chắc như vậy. Abbey, con gái ông, vẫn đang sống ở một nơi nào đó. Bằng mọi giá, ông phải tìm gặp đứa con yêu của mình. Ông muốn rời khỏi nhà, tìm đến một nơi nào đó thật xa xôi để mong làm nhẹ bớt nỗi buồn phiền đè nặng trong lòng. Hơn thế nữa, ông còn muốn làm điều gì đó để tôn vinh cuộc sống ngắn ngủi và cao đẹp của con mình.

“Tôi muốn làm cách nào để mọi người nhận thức được ý nghĩa, sự cần thiết, tầm quan trọng và lòng nhân ái của việc hiến tặng nội tạng mình khi lìa đời.” Conner chia sẻ điều này với những người thân và nảy ra ý tưởng: với chiếc xe đạp Trek của mình, ông sẽ thực hiện chuyến đi suốt chiều dọc nước Mỹ, từ Madison, Wisconsin, quê nhà ông, đến tận Ft. Lauderdale, Florida, nơi ông nhìn mặt con gái mình lần cuối để quảng bá, vận động mọi người hưởng ứng việc làm tốt đẹp này.

“Tại sao không?” Conner nói. “Có gì ghê gớm lắm đâu, và chẳng thấm thía gì so với nghĩa cử của con gái tôi. Tôi thực sự mong muốn ngày càng có thêm nhiều người tham gia vào việc hiến tặng nội tạng như Abbey đã làm.”

Với ý chí mạnh mẽ và tình yêu không bờ bến của ông bố, Conner quyết định thực hiện cho bằng được việc này. Một mình một ngựa (sắt), ông lên đường ngày 22 tháng Năm, ngay

sau ngày dự lễ ra trường của Austin, con trai ông, tại University of Wisconsin-Milwaukee.
“Tôi tin rằng Abbey cũng muốn tôi làm điều ấy,” ông nói.

Khi Jack được Louisiana Organ Procurement Agency thông báo về cuộc hành trình “Abbey’s Ride for Life” của ông Conner, anh tìm cách liên lạc với ông và nói rằng gia đình anh rất vui mừng được đón tiếp ông trong chuyến đi miệt mài ấy.

Sau bốn tuần lễ rong ruổi, vượt 1.400 dặm đường, ông Conner đã gặp được Jack tại Baton Rouge, Louisiana vào đúng ngày Chủ Nhật Father’s Day. Trước mắt ông là chàng thanh niên da màu, vóc dáng thư sinh, tóc tai cắt ngắn, quần áo chỉnh tề. Trông Jack có vẻ hiền lành, dễ mến và ông có cảm giác thật gần gũi như từng quen biết nhau tự bao giờ.

Cả hai như bị hút vào nhau trong cái ôm dài đến hơn một phút. Nước mắt họ ứa ra.

Jack lần lượt giới thiệu gia đình mình, ông bà, bố mẹ, anh chị em, những đứa cháu… Hai ông bố, da trắng và da màu, ôm chặt lấy nhau, rưng rưng dòng lệ.

Da màu thì đã sao! Ngay lúc này đây, ông Conner và mọi người ở quanh ông không ai nghĩ tới chuyện da trắng, da vàng, da đen, da nâu. Hơn lúc nào hết, chuyện màu da, màu tóc, màu mắt… hoàn toàn chẳng có ý nghĩa gì. Điều thực sự có ý nghĩa là trái tim Abbey trong lồng ngực Jack đã mang hai gia đình xa lạ lại gần với nhau.

Đấy không phải là tính cách của Abbey đó sao? Conner còn nhớ, cô bé từng kể ông nghe một cảnh trong cuốn phim mà cô xem đến hai lần, "To Sir, with Love". Ông thầy giáo bị đứt tay và cô nữ sinh tỏ vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy máu của ông thầy da đen cũng màu đỏ tươi giống như máu cô vậy."

Trái tim Abbey và hình hài Jack cũng thế thôi, cũng cùng chung dòng máu.

"Happy Father's Day!" Jack mỉm cười bước đến bên ông, trên tay cầm gói quà.

Conner đón lấy, mở ra. Một chiếc stethoscope –ống nghe của bác sĩ. Ông thoáng ngạc nhiên nhưng rồi hiểu ra.
"Cám ơn cháu. Cái này hay đấy."
"Với cái này," Jack nói, "Bác sẽ nghe rõ tiếng đập của con tim cô ấy."

Conner lặng người đi mấy giây. Ông bật ra một tiếng nấc không giấu được, đưa cườm tay quệt ngấn nước mắt. Jack cởi tung nút áo để lộ vết sẹo dài chạy dọc trước ngực. Conner gắn ống nghe vào hai tai, áp đầu dây bên kia vào ngực Jack, đúng chỗ trái tim cậu. Không, trái tim con gái ông. Ông nhắm mắt lại, chăm chú lắng nghe... Lát sau, ông gỡ ống nghe, lặng im vài giây như cố trấn tĩnh, rồi buột miệng:

"Well, it's working."
"Oh yeah, definitely!" Jack đáp.

Không chỉ nghe rõ nhịp đập đều đều của trái tim, Conner còn nghe được cả tiếng thì thầm quen thuộc của Abbey, "Bố đến thăm con đấy phải không? Con vẫn ổn mà, Bố đừng lo cho con. Chỗ này, buồng ngực của Jack đấy, tốt lắm Bố à. Bố con mình vẫn gần nhau mà, phải không?"

Ông đã bao lần ôm chặt con mình vào lòng, bao lần nghe hơi thở con, nhịp tim con đập rộn ràng như thế này. Ông đã bao lần ôm ấp đứa con yêu, từ thuở cô còn bé bỏng, từ thuở mẹ cô còn sống, và cả những lần hai bố con xa nhau rồi gần nhau như thế này.

Conner cúi đầu thật sâu, hai mắt nhắm nghiền, nước mắt lại muốn ứa ra. "Đúng thế Abbey," ông cũng thì thầm. "Bố đến thăm con đây. Bố đến thăm con để xem con đã 'sống' như thế nào kể từ ngày xa Bố. Sau cùng thì bố con mình đã gặp được nhau, phải không, 'baby girl' của Bố?"

"Baby girl", ông Conner nhớ từng gọi con bé như vậy.

"Cám ơn cháu," ông ngước lên, mỉm cười với Jack.

"Thật là một phép lạ," Jack nói. "Abbey giống như là bà tiên có phép mầu trong chuyện cổ tích. Cháu đã chết đi, rồi được sống lại. Cháu mang ơn cô ấy nhưng không có cách nào để trả ơn."

"Đừng nghĩ đến chuyện đền ơn đáp nghĩa," ông Conner mỉm cười với chàng trai. "Cách trả ơn tốt nhất là hãy sống tốt. Đơn giản là vậy. Sống như Abbey vậy, giúp đỡ người khác và mang niềm vui đến cho mọi người."

"Cháu hiểu," Jack nói nhỏ. "Cháu còn phải cám ơn Bác nữa."

“Bác phải cám ơn cháu chứ,” Conner lại mỉm cười. “Nhờ có cháu mà Bác được gặp lại Abbey. Bác thật hạnh phúc.”

Conner ngắm nhìn chàng trai trạc tuổi con ông. Ông nhìn xuống chiếc ống nghe vẫn cầm trên tay, món quà đặc biệt Jack tặng cho ông. Trong đời mình, quả là ông chưa bao giờ nhận được quà tặng Father’s Day nào ý nghĩa hơn thế.

Nhờ có Jack, ông Conner biết được rằng trái tim con gái ông chưa có phút giây nào ngừng đập, có điều trái tim ấy đã dọn sang hình hài khác. Abbey đã cho không trái tim quý giá của mình. Cô đã cho không, không điều kiện, không có bất cứ sự lựa chọn nào. Dẫu cho hình hài ấy, da dẻ kia có như thế nào thì trái tim cô vẫn rộn ràng những nhịp đập yêu thương.

Tình yêu cô gửi vào trái tim là tình không biên giới.

Abbey lìa xa bố khi tuổi cô vừa tròn đôi mươi, tuổi tươi đẹp nhất của một đời người. Trái tim cô đang tràn đầy nhựa sống, tràn đầy ước mơ. Cô khao khát sống và thiết tha yêu đời. Cô theo đuổi ngành học Public Relations tại trường University of Wisconsin-Whitewater với ước mong có cơ hội mở rộng giao tiếp với nhiều người và cũng giúp được nhiều người.

Với Conner, con gái ông vẫn đang sống; hơn thế nữa, cô thực hiện được điều ước muốn là làm đẹp cho cuộc sống. Còn gì hơn thế nữa.

Với Jack, anh bắt đầu lại cuộc sống. Anh yêu cuộc sống hơn bao giờ. Jack sẽ trở lại trường học, sẽ nối lại những giấc mơ còn

dở dang vì phải bỏ dở chuyện học hành. Anh sẽ đi tiếp con đường Abbey đã đi; hay nói một cách nào đó, anh đi theo tiếng gọi của con tim nồng ấm đang nằm gọn trong lồng ngực anh.
Chia tay gia đình Jack, ông Conner lần lượt ôm hôn từng người một trong gia đình anh. Sau cùng, ông lại ôm chặt lấy Jack, gục đầu lên vai anh, ngỡ như đang ôm ấp đứa con yêu quý của mình.

Và rồi Conner lại leo lên lưng chiếc xe đạp, lại tiếp tục lên đường. Ông phải đi cho hết cuộc hành trình. Lần này, ông có thêm bạn đồng hành là băng ghi âm tiếng nhịp đập con tim của Abbey mà gia đình Jack gửi tặng ông. Conner như được tiếp sức, ông cảm thấy sung sức hơn bao giờ.

Conner dự kiến ngày 10 tháng Bảy tới đây sẽ chạm "mức đến", Broward Health Medical Center tại Ft. Lauderdale, Florida, là nơi Abbey đã được các bác sĩ giải phẫu lấy nội tạng. Nơi đây, ông sẽ thực hiện nốt việc sau cùng là rải tro con mình xuống lòng biển khơi, như một dấu chấm hết cho cuộc hành trình dài mãi đến 2.600 dặm trường.

Abbey yêu biển, cô sẽ về lại với thiên đường "biển xanh, cát trắng, nắng vàng" của Florida.

Trả lời các phóng viên báo chí về cuộc "hành trình đơn độc" trên lưng con ngựa sắt, ông Conner nói, "Tôi không hề đơn độc. Lúc nào Abbey cũng ở cạnh tôi. Một khi bạn làm điều gì có ý nghĩa, bạn sẽ không cảm thấy đơn độc."

Conner tin tưởng một cách mạnh mẽ sẽ có nhiều người cùng đồng hành với ông. Trong lá thư ngỏ gửi cho báo chí kể về

cuộc hành trình "Abbey's Ride for Life" dọc nước Mỹ nhằm vận động việc ghi danh online để trở thành người hiến tặng nội tạng, có đoạn ông viết:

"Thật là ích kỷ khi bạn nhất định chôn theo bạn những gì có thể cứu vớt được mạng sống con người. Bạn không mất gì cả trong lúc mang được hạnh phúc đến cho những kẻ xấu số. Vậy tại sao bạn lại từ chối hay ngần ngại? Sớm muộn gì thì bạn và tôi cũng phải chết mà, làm sao tránh khỏi được. Vậy tại sao không làm cho cái chết của mình không vô nghĩa và phí phạm?"

"Nếu bạn muốn để lại một di sản," ông viết ở một đoạn khác,

"không có di sản nào quý giá hơn là giúp cho người khác được tiếp tục sống, một cuộc sống ý nghĩa."

Phần tôi, rất lấy làm "tâm đắc" đoạn cuối lá thư của ông Conner:

"Bạn vẫn đến nhà thờ, nhà nguyện để cầu nguyện sau khi chết sẽ được lên thiên đường, phải không? Vậy tại sao bạn không làm việc đó? Lời nguyện cầu của bạn sẽ sớm được cứu xét. Hãy trao tặng cho người khác những gì Thượng đế đã ban tặng cho bạn. Đấy là lẽ công bằng. Bạn đâu cần phải mang theo tất cả, một khi thân xác bạn nhẹ nhàng thì bạn cũng dễ… bay lên tới thiên đường."

Lê Hữu

(Viết phỏng theo bản tin đài truyền hình CBS News)

GIA ĐÌNH GIÁO DỤC CON NÊN NGƯỜI

"Lúc ở nhà mẹ cũng là cô giáo khi đến trường cô giáo như mẹ hiền. Cô và mẹ là hai cô giáo, mẹ và cô vẫn hai mẹ hiền". Một bài hát ngắn gọn dễ nhớ dành cho các em mẫu giáo. Tuy đơn sơ nhưng lời bài hát này nhắc nhớ đến vai trò giáo dục của cha mẹ trong gia đình.

Giáo dục con cái là một trong ba bổn phận chính yếu của cha mẹ với con cái. Mục tiêu của việc giáo dục chính là trở nên những con người tốt có ích cho bản thân và cho xã hội.

"Dạy con từ thuở con thơ" hay "trăm năm trồng người" nói đến tính liên tục của việc giáo dục con cái. Giáo dục con cái mang tính bất khả xâm phạm và bất khả chuyển nhượng.

Thương con không phải chỉ chu cấp đầy đủ nhu cầu cho con mà còn phải dạy dỗ và hướng dẫn chúng những điều tốt đẹp trong cách ăn nết ở.

Cộng tác với xã hội sinh ra những con người mới là niềm vinh dự cho những người sống bậc hôn nhân gia đình. Niềm vinh dự ấy sẽ càng lớn hơn khi nơi những gia đình ấy phát sinh những con người biết dấn thân phục vụ vì lợi ích cộng đồng.

Giữa một xã hội hưởng thụ vật chất ngày nay thật khó để có những con người biết quan tâm đến người khác. Do vậy, những

bậc làm cha mẹ càng nên hết sức lưu tâm giáo dục con cái biết nghĩ, biết hành động vì người khác và cho người khác.

Thấy một người tàn tật nghèo khổ nếu cha mẹ nên tạo điều kiện và nhắc nhở con mình đến với họ thực hiện một cử chỉ nào đó dù rất nhỏ để giúp họ. Đó cũng là cách gây ý thức cần thiết cho con cái có được một cái nhìn đúng đắn trong xã hội. Vì lẽ, xã hội không phải chỉ có những người may mắn và giàu có nhưng muôn màu muôn vẻ.

Xã hội sẽ càng phong phú và sinh động khi có nhiều người tham gia vào các hoạt động mang tính chất phục vụ cộng đồng. Ước mong càng có nhiều gia đình ý thức được tầm quan trọng của việc giáo dục con cái nên người.
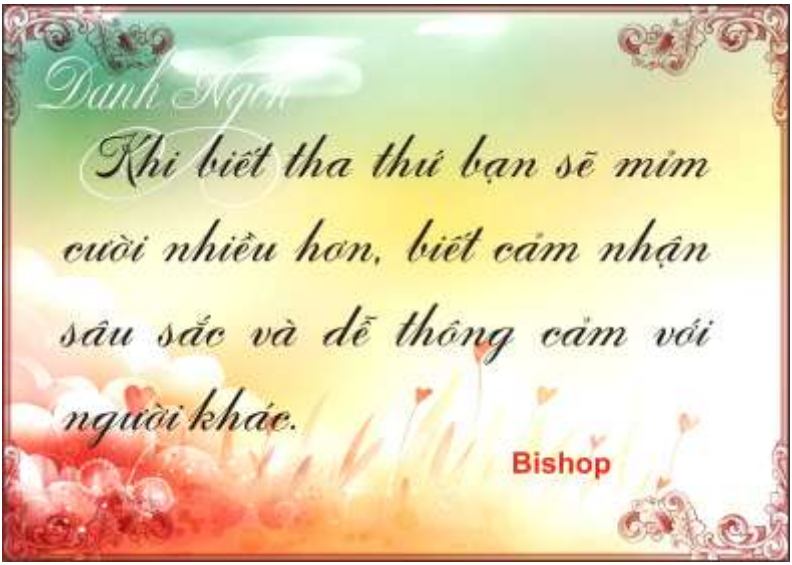
Lm. Micae Nguyễn Hà Thiện Tâm